

GỖ VIỆT

TẠP CHÍ CỦA HIỆP HỘI GỖ & LÂM SẢN VIỆT NAM - VIETNAM TIMBER & FOREST PRODUCT ASSOCIATION

Số 153 - Tháng 3, 2023

No. 153 - March, 2023

NĂM THỨ 14 - 14 YEARS

TÌM CƠ HỘI TỪ CÁC HỘI CHỢ

FIND OPPORTUNITIES FROM FAIRS

**Cơ hội chỉ đến với
doanh nghiệp hành động**

**Opportunities only come to
businesses that take action**

*Doanh nghiệp gỗ Việt thay đổi để tiếp cận với các cơ hội
Vietnamese wood enterprises change to approach opportunities*



8 938504 385069

22.300 VNĐ



www.goviet.org.vn



TAVICO

Gỗ Tây cho Người Việt

TRUNG TÂM PHÂN PHỐI GỖ NGUYÊN LIỆU HỢP PHÁP

TAVICO LONG BÌNH



**200.000m³ gỗ tròn/năm
200.000m³ gỗ xẻ sấy/năm**

**XẺ - SẤY - GIA CÔNG
THEO QUY CÁCH**

CHÍNH XÁC ĐẾN TỪNG THANH



Gỗ tròn

Oak - Ash - Birch - Beech - Poplar - Walnut



Gỗ xẻ sấy

Oak - Ash - Birch - Beech - Poplar - Walnut



Gỗ xây dựng

Hinoki, Accoya, Thermo - Hemlock, Laka Wood...

CHỢ ĐẦU MỐI NỘI THẤT GỖ TÂY TAVICO HỒ NAI



**CHỢ ĐẦU MỐI NỘI THẤT LỚN NHẤT VIỆT NAM
CHỢ SỈ CHO KHÁCH LẺ**

- ▶ Diện tích 120.000m² quy tụ trên 100 gian hàng
- ▶ Mẫu mã phong phú với trên 1.000 sản phẩm
- ▶ Đa dạng từ Truyền thống đến Hiện đại sang trọng
- ▶ Cách Tp. Hồ Chí Minh 30km, gần ga Hồ Nai - Biên Hòa

**TRUNG TÂM PHÂN PHỐI GỖ NGUYÊN LIỆU HỢP PHÁP
TAVICO - LONG BÌNH**



Hotline : 1900234519
Website : www.tavicowood.com
Email : info@tavicowood.com
Địa chỉ : Khu Dịch Vụ ICĐ Tân Cảng - Long Bình,
Khu phố 7, Phường Long Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

CHỢ ĐẦU MỐI NỘI THẤT GỖ TÂY - TAVICO HỒ NAI



Hotline : 085555595
Website : www.nothattavico.com
Email : info@tavicowood.com
Địa chỉ : Số 81, Đường Điều Xén, Tổ 8, khu phố 9,
Phường Tân Biên, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

**SẢN XUẤT TẠI
VIỆT NAM**



LIHSING



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN BCA

Địa chỉ: Khu Phố Phước Hải, Phường Thái Hòa, Thị Xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương
Đường dây nóng: 0274-3791688/788/988 FAX: 0274-3752557 <https://www.facebook.com/ctybca>



Thư tòa soạn

Letter of Editors

Thư Quý độc giả!

Báo cáo mới đây về tình hình kinh tế - xã hội tháng 2 và 2 tháng đầu năm 2023 của Bộ Kế hoạch và đầu tư đánh giá tăng trưởng kinh tế quý 1 đối mặt với nhiều thách thức rất lớn, tạo sức ép cho tăng trưởng cả năm là 6,5%. Áp lực điều hành tăng trưởng kinh tế và kiểm soát lạm phát tăng cao của Chính phủ là rất lớn khi lạm phát 2 tháng tăng 5,08% là mức tăng cao nhất cùng kỳ 2 tháng từ năm 2016 đến nay. Đây là điều chưa từng có trong cùng kỳ 2 tháng các năm từ 2001 đến nay.

Hầu hết các ngành công nghiệp chủ lực như dệt may, gỗ, điện tử, lương thực thực phẩm... đều giảm hoặc tăng rất thấp, ngành thiết bị điện còn giảm trên 50%. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa đều giảm, mặc dù xuất khẩu sang Trung Quốc tăng 5,6% nhưng không bù đắp được sự suy giảm của các thị trường lớn như Mỹ giảm 20,4%, Hàn Quốc giảm 5,7%, ASEAN giảm 7,9%, EU giảm 2,6%...

Ngay từ tháng 1/2023, Bộ Kế hoạch và đầu tư đã cảnh báo các khó khăn, thách thức đang ngày càng gia tăng cả từ bên ngoài và bên trong nền kinh tế. Cùng với đó, sức ép điều hành tăng trưởng kinh tế, kiểm soát lạm phát và bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô đang ngày càng tăng cao.

Sau 2 tháng, có lẽ các cảnh báo này tiếp tục được đặt ra ở mức cao hơn, khi các khó khăn, thách thức hiển hiện rõ ràng hơn. Điều này một lần nữa đòi hỏi cần có giải pháp chủ động điều hành mới, chính xác, kịp thời, phù hợp với tình hình mới, đồng thời triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả hơn, để góp phần hóa giải các khó khăn, thách thức và tận dụng thời gian, cơ hội để tiếp tục phục hồi nền kinh tế.

Thư Quý độc giả!

Phấp phồng, lo âu là cảm giác chung của chúng ta với tình hình kinh tế hiện tại. Nhưng cần bình tĩnh để đánh giá đúng thực trạng và bắt trúng mạch mới tìm ra giải pháp tháo gỡ khó khăn.

Có rất nhiều yếu tố dẫn đến thực trạng hiện tại nhưng điều quan trọng là ở cấp vĩ mô, cần xác định trọng tâm chính sách để kiểm soát lạm phát đồng thời là cả chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ. Trong đó chính sách tài khóa có vai trò quan trọng và quyết định.

Vì vậy, cần ngay các giải pháp về thuế, phí, giảm mặt bằng lãi suất huy động và cho vay, gia tăng khả năng tiếp cận vốn vay của người dân, doanh nghiệp.

Trong bối cảnh chung khó khăn, ngành gỗ Việt Nam cũng đang xoay sở tìm kiếm lối đi riêng, trước hết là để tự tồn tại, sau đó là để trở thành trụ đỡ cho nền kinh tế vượt qua những thách thức và gian nan hiện tại.

Ban Biên tập Tạp chí Gỗ Việt

Dear readers,

A recent report on the socio-economic situation in February and the first two months of 2023 by the Ministry of Planning and Investment assessed that economic growth in the first quarter faced many great challenges, putting pressure on full-year growth of 6.5%. The government's pressure to manage economic growth and control high inflation is huge when the 2-month inflation rate of 5.08% is the highest increase in the same period in 2 months from 2016 to now. This is unprecedented in the same period of two months from 2001 to present.

Most of the key industries, such as textiles and garments, wood, electronics, food, etc., have decreased or increased very slowly, and the electrical equipment industry has also decreased by over 50%. Total import and export turnover decreased, although exports to China increased by 5.6%, it did not make up for the decline of major markets such as the US down 20.4%, South Korea down 5.7 %, ASEAN down 7.9%, EU down 2.6%...

As early as January 2023, the Ministry of Planning and Investment warned of increasing difficulties and challenges that come from both outside and inside the economy. Along with that, the pressure to manage economic growth, control inflation, and ensure macroeconomic stability is increasing.

After 2 months, perhaps these warnings will continue to be set at a higher level when difficulties and challenges become more obvious. This once again requires a new, accurate, timely, and appropriate proactive management solution that is suitable to the new situation. And at the same time, it requires more drastic and effective implementation to contribute to the resolution of difficulties and challenges and take advantage of time and opportunities to continue recovering the economy.

Dear Readers!

Expectation and anxiety are common feelings we have with the current economic situation. However, it is necessary to calm down to properly assess the situation and catch the new circuit in order to find the best solutions.

There are many factors leading to the current situation. However, the important thing is at the macro level. It is necessary to determine the focus of policy to control inflation as well as fiscal and monetary policy. In which fiscal policy plays an important and decisive role.

Therefore, it is necessary to immediately take measures on taxes and fees, reduce the interest rates on deposits and loans, and increase the accessibility of loans for people and businesses.

In the general difficult context, Vietnam's timber industry is managing to find its own way. Initially, it is in order to survive on its own, then to become a pillar for the economy to overcome current challenges and difficulties.

Editorial Board of Go Viet Magazine



Editor in Chief

Tổng biên tập PHẠM TÚ

Managing Editor, Chief of Office

Chánh văn phòng

Thư ký tòa soạn CAO THỊ CẨM

Advisors

Ban cố vấn

- ĐỖ XUÂN LẬP
Chủ tịch Hiệp hội
- ĐỖ THỊ BẠCH TUYẾT
Phó CT HĐQT Công ty CP Woodland
- VŨ HUY ĐẠI
Phó giáo sư, Tiến Sĩ
Trường Đại Học Lâm nghiệp
- TÔ XUÂN PHÚC
Tiến Sĩ, Đại học Quốc gia Úc

Translator

Biên dịch

TRẦN HÒA, TRANG EMMY

Art Direction

Thiết kế mỹ thuật

HỒNG NGÂN

GỖ VIỆT MAGAZINE

189 Thanh Nhàn, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Hotline: 0961 15 15 18

Email: info@goviet.org.vn; goviet.magazine@gmail.com

Website: https://goviet.org.vn/

In tại

Công ty TNHH in Đại Thành

Publication Licence No 322/GP - BT TT delivered 31/10/2014

by Ministry of Information and Communications, Socialist

Republic of Viet Nam.

Giấy phép xuất bản số

322/GP - BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền Thông

cấp ngày 31/10/2014

Ảnh bìa: Hội chợ MIFF Malaysia 2023, Nguồn: Gỗ Việt

Số 153 - Tháng 3, 2023
No. 153 - March, 2023

MỤC LỤC/ CONTENT

6 SỰ KIỆN & BÌNH LUẬN EVENTS & COMMENTS

Cơ hội chỉ đến với doanh nghiệp hành động

Opportunities only come to businesses that take action

10 VẤN ĐỀ HÔM NAY CURRENT ISSUES

Xuất khẩu gỗ 2023: Nhìn từ thiết kế

Wood export 2023: View from design

Vẫn đối diện với rủi ro nguồn cung gỗ và sản phẩm gỗ nhập khẩu

Still facing the supply risks of imported timber and wood products

26 CẦU CHUYỆN DOANH NGHIỆP BUSINESS CORNER

Thương hiệu quan trọng như thế nào với người tiêu dùng Mỹ?

10 lĩnh vực quản lý vận hành quyết định "sống còn" của doanh nghiệp (Kỳ 1)

32 PHONG CÁCH STYLE

Phá cách của sự tối giản

34 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG SUSTAINABILITY

EU cấm nhập khẩu các sản phẩm liên quan đến phá rừng

Xu hướng mới truyền cảm hứng cho thị trường đồ gỗ nội thất

38 ĐỐI THOẠI CHÍNH SÁCH POLICY DIALOGUE

Thủ tướng đối thoại với ngành gỗ

40 THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG GỖ TIMBER MARKET INFORMATION

44 ĐỊA CHỈ TIN CÂY YELLOW PAGES

46 HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP EXPORT & IMPORT

50 CƠ HỘI GIAO THƯƠNG TRADING OPPORTUNITIES

CƠ HỘI chỉ đến với doanh nghiệp hành động

▼ CẢM LÊ

Tăng trưởng mạnh vào các năm trước đó, nhưng thiếu đơn hàng là thực tế hiện tại của ngành gỗ, các doanh nghiệp có cơ hội để tăng thị phần dù lạm phát vẫn đang lan rộng trên thế giới, đặc biệt, ở những thị trường chính của ngành gỗ Việt Nam nhưng cần tiếp cận khách hàng và mở rộng thị trường một cách bài bản.

Hawa Expo 2023 được tổ chức trong những tháng đầu năm 2023 là một nỗ lực để tiếp cận với tình hình mới được dự báo sẽ vô cùng khó khăn không chỉ với riêng ngành gỗ mà với tất cả ngành sản xuất và xuất khẩu của Việt Nam.

Thị trường xuất khẩu sẽ gặp nhiều thách thức hơn cả năm 2022 khi độ trễ của lạm phát ở Việt Nam sẽ ảnh hưởng đến nền sản xuất trong nước nhưng một điều tiên quyết để duy trì sản xuất và sự tăng trưởng của ngành đó là phải hành

động: Đơn hàng không bằng mời gọi đội ngũ mua hàng cho các thương hiệu lớn đến Việt Nam.

Một sự kiện được tổ chức chuyên nghiệp chính là mở rộng cơ hội cho doanh nghiệp trong ngành gỗ tiếp cận khách hàng. Đồng thời, thông qua hệ thống các cơ quan thương vụ Việt Nam tại các nước, Hawa Expo 2023 cũng thu hút được các đoàn doanh nghiệp quốc tế, tổ chức các buổi kết nối cung - cầu nội thất giữa Việt Nam và các thị trường tiềm năng như Canada, Anh, Trung Đông, càng giúp các doanh nghiệp có nhiều cơ hội tiếp xúc với các khách hàng tiềm năng.



Sự nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp chính là sự giải cứu với chính họ cũng như tìm sự hồi sinh cho ngành gỗ trong năm 2023. Các doanh nghiệp trong nước vẫn đầu tư nghiêm túc và linh hoạt với các yêu cầu của khách hàng những người đang thắt chặt chi tiêu nhưng đòi hỏi nhiều hơn về chất lượng, sự khác biệt thiết kế, cũng như đáp ứng yêu cầu của thị trường.

Trong khó khăn, quan trọng nhất chính là sự đầu tư chất xám và khả năng thích ứng với khách quan ngặt nghèo. Khi có cơ hội tiếp cận khách hàng tốt sau sự kiện Hawa Expo 2023, một sự kiện thường niên trong 14 năm qua nhưng đã cho thấy sự thay đổi trong cách thực hiện và tiếp xúc khách hàng, các doanh nghiệp cần cho thấy một cam kết khác, đó là đầu tư nhiều vào khâu thiết kế, phát triển sản phẩm riêng để thu hút được khách mua hàng quốc tế.

Đồng thời, ngoài việc phát triển sản phẩm mới, doanh nghiệp cũng cần đầu tư nhiều cho đội ngũ bán hàng, phát triển kinh doanh, và không ngừng lại việc tìm kiếm những đơn hàng có tính ngắn hạn mà cần tham gia các hội chợ trong nước lẫn quốc tế khác để tiếp cận thêm thị trường mới.

Ông Nguyễn Liêm, chủ tịch Hiệp hội gỗ Bình Dương nhận định: "Cơ hội phát triển của ngành vẫn lớn nếu công tác tiếp cận khách hàng, mở rộng thị trường được đẩy mạnh trong thời gian tới, từ đó ngành gỗ Việt Nam sẽ có đà tăng trưởng tốt trở lại".

Hành động một cách mạnh mẽ trong chiến lược kinh doanh, trong tư duy sản phẩm và khai thác thị trường chính là sự sống của mỗi doanh nghiệp. ▼

Độc nhanh

Nền kinh tế kém sức mua

Theo Tổng cục Thống kê, hai tháng đầu năm, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 994.2000 tỷ đồng, tăng 13% so với cùng kỳ 2022, nhưng nếu loại trừ yếu tố tăng giá thì tăng 9,2%. Có cải thiện nhưng quy mô này chỉ bằng 77,7% mức tăng trưởng thông thường theo kịch bản không có dịch. Mất việc và lạm phát khiến người dân ít lui tới các nhà hàng, trung tâm mua sắm và chấp nhận chọn hàng thiết yếu rẻ tiền hơn. Việt Nam là nước có ngành sản xuất thiên về xuất khẩu nhưng kim ngạch hai tháng đầu năm nay giảm 10,3% so với cùng kỳ. Suy yếu diễn ra trên diện rộng ở các ngành hàng chủ đạo. Đơn hàng cải thiện chậm khiến tình trạng cắt giảm lao động vẫn còn.

Xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ giảm 2 con số

Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) dẫn số liệu Tổng cục Hải quan cho hay, ước tháng 2/2023, trị giá xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ đạt 800 triệu USD, giảm 0,7% so với tháng 1/2023 và giảm 10,9% so với tháng 2/2022. Trong đó, trị giá xuất khẩu sản phẩm gỗ ước đạt 490 triệu USD, giảm 0,3% so với tháng 1/2023 và giảm 29,7% so với tháng 2/2022.

Tính chung 2 tháng đầu năm 2023, trị giá xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ ước đạt 1,6 tỷ USD, giảm 34,8% so với cùng kỳ năm 2022. Trong đó, trị giá xuất khẩu sản phẩm gỗ ước đạt 982 triệu USD, giảm 47,5% so với cùng kỳ năm 2022. Tình trạng thiếu đơn hàng và kỳ nghỉ Tết Nguyên đán kéo dài trong tháng 1/2023 là yếu tố chính khiến trị giá xuất khẩu các mặt hàng gỗ và sản phẩm gỗ giảm mạnh trong tháng 1/2023.

68,5% doanh nghiệp FDI đánh giá Việt Nam thuận lợi hơn để đầu tư

Báo cáo mới đây của Hiệp hội doanh nghiệp đầu tư nước ngoài cho biết 68,5% các doanh nghiệp FDI đánh giá Việt Nam có thuận lợi hơn về địa điểm đầu tư so với các quốc gia khác mà doanh nghiệp đang cân nhắc đầu tư. Ví dụ các vấn đề chi phí và chất lượng lao động, thuế và khả năng ứng phó của Chính phủ Việt Nam đối với các tình thế khẩn cấp được cho là tích cực hơn các quốc gia khác.

Hơn 75% doanh nghiệp được hỏi cho biết đã triển khai tự động hóa một phần hoặc toàn bộ công việc; 53,5% có định hướng phát triển "kinh tế xanh". Tuy nhiên, các hoạt động cụ thể vẫn còn giới hạn ở một số công tác nhỏ lẻ. Báo cáo cũng chỉ ra Việt Nam cần tiếp tục cải cách môi trường đầu tư, kinh doanh, thậm chí là cần điều chỉnh kịp thời chính sách thu hút FDI. 100% DN phản hồi cho rằng Chính phủ Việt Nam cần nhanh chóng rà soát, điều chỉnh kịp thời chính sách đầu tư nước ngoài cho phù hợp và theo kịp biến động của kinh tế toàn cầu và những thay đổi trong chiến lược thu hút FDI của các nước trên thế giới.

Mỹ đóng cửa ngân hàng thứ hai - Signature Bank

Sau vụ sụp đổ của Ngân hàng Silicon Valley (Silicon Valley Bank - SVB), tới lượt Ngân hàng Signature (Signature Bank) đóng cửa. Đây là vụ sụp đổ lớn thứ ba trong lịch sử ngành ngân hàng nước Mỹ. Signature là ngân hàng thương mại thành lập từ năm 2001, có trụ sở tại thành phố New York (Mỹ). Tính tới ngày 31-12-2022, Signature có tổng tài sản 110,4 tỉ USD, và 88,6 tỉ USD tổng tiền gửi. Đây được xem là ngân hàng tiền ảo lớn nhất nhì tại Mỹ bên cạnh Silvergate, có thể mạnh hỗ trợ các doanh nghiệp trong ngành công nghiệp tiền mã hóa. Trong thông báo chung về việc đóng cửa Signature, Bộ Tài chính, Cục Dự trữ liên bang (Fed), và Tập đoàn Bảo hiểm tiền gửi liên bang Mỹ (FDIC) cho biết quyết định này nhằm ngăn sự lây lan khủng hoảng sau vụ sụp đổ của SVB: "Chúng tôi cũng tuyên bố rủi ro hệ thống tương tự cho Ngân hàng Signature, New York, đã bị cơ quan quản lý đóng cửa trong hôm nay".

Opportunities only come to businesses that take action

CAM LE



Strong growth in previous years, but the lack of orders is the current reality of the wood industry, businesses have the opportunity to increase their market share despite the widespread inflation in the world, especially in main markets of Vietnam's wood industry but it's necessary to approach customers and expand the market methodically.

Hawa Expo 2023, held in the first months of 2023, is an attempt to approach a new situation that is forecasted to be extremely difficult not only for the timber industry but for all of Vietnam's manufacturing and export industries.

The export market will face more challenges than in 2022, when the lag of inflation in Vietnam will affect domestic production, but a prerequisite to maintaining production and the growth of the industry is to take action:

Waiting for orders is not as good as inviting buying teams from big brands to come to Vietnam.

A professionally organized event is intended to expand opportunities for businesses in the timber industry to approach customers. At the same time, through the system of Vietnamese trade agencies in other countries, Hawa Expo 2023 also attracts international business delegations and organizes furniture supply-demand matching sessions between Vietnam and other potential markets such as Canada, the UK, and the Middle East. That helps businesses have more opportunities to contact potential customers.

The efforts of the business community are necessary for their own survival as well as the revival of the timber industry in 2023. Domestic enterprises still invest seriously and flexibly to meet the requirements of customers.

They are tightening their belts but demanding more in terms of quality, design differentiation, and meeting market requirements.

In difficult times, the most important thing is the investment of brains and the ability to adapt to strict objectivity. When there is a good opportunity to reach customers after Hawa Expo 2023, an annual event for the past 14 years, there has been a change in the way of doing things and interacting with customers. Businesses need to show a commitment by investing heavily in designing, and developing their own products to attract international buyers.

At the same time, in addition to developing new products, businesses also need to invest heavily in their sales teams and business development, constantly look for short-term orders, and participate in other domestic and international fairs to access new markets.

Mr. Nguyen Liem, chairman of the Binh Duong Furniture Association (BIFA), said, "The development opportunity of the industry is still great if the work of approaching customers and expanding the market is promoted in the coming time, from which Vietnam's wood industry will have good growth momentum again".

Acting strongly in business strategy, product thinking, and market exploitation are the life of every business. **V**

Read fast

The economy has less purchasing power

According to the General Statistics Office, in the first two months of the year, the total retail sales of consumer goods and services were estimated at 994.2 trillion VND, an increase of 13% over the same period in 2022. However, if the price increase factor is excluded, it will increase by only 9.2%. There is an improvement, but this is only 77.7% of the normal growth rate under the no-epidemic scenario. Job losses and inflation have made people less likely to go to restaurants and shopping centers and accept cheaper essentials. Vietnam is a country with an export-oriented manufacturing industry. However, the turnover in the first two months of this year decreased by 10.3% over the same period. Weakness occurred on a large scale in key sectors. Orders improved slowly, causing labor cuts to remain.

Export of wood and timber products decreased by double digits

According to the Import-Export Department (Ministry of Industry and Trade), citing data from the General Department of Customs, it is estimated that in February 2023, the export value of wood and timber products reached \$800 million, down 0.7% compared to January 2023, and decreased by 10.9% compared to February 2022. In which, the export value of timber products is estimated at USD 490 million, down 0.3% compared to January 2023 and down 29.7% compared to February 2022.

Generally, in the first two months of 2023, the export value of wood and timber products is estimated at 1.6 billion USD, down 34.8% over the same period in 2022. In which, the export value of timber products is estimated at 982 million USD, down 47.5% over the same period in 2022. The shortage of orders and the prolonged Lunar New Year holiday in January 2023 were the main factors that drove the export value of wood and timber products to drop sharply in January 2023.

68.5% of FDI enterprises rate Vietnam as more favorable for investment

A recent report by the Association of Foreign Investment Enterprises said that 68.5% of FDI enterprises rated Vietnam as more favorable in terms of investment locations than other countries where businesses are considering investing. For example, the issues of cost and quality of labor, taxes, and the ability of the government of Vietnam to respond to emergencies are said to be more active than those in other countries.

More than 75% of businesses surveyed said that they have implemented some or all of their work automation; 53.5% have a "green economy" development orientation. However, specific activities are still limited to a few small jobs. The report also pointed out that Vietnam needs to continue to reform the investment and business environment, and even need to timely adjust the policy to attract FDI. 100% of enterprises responded that the Vietnamese government needs to quickly review and promptly adjust foreign investment policies to suit and keep up with fluctuations in the global economy and changes in FDI attraction strategies of countries around the world.

The US closes the second bank - Signature Bank

After the collapse of Silicon Valley Bank (Silicon Valley Bank - SVB), it was Signature Bank's turn to close. This is the third largest collapse in the history of the US banking industry. Signature is a commercial bank established in 2001, headquartered in New York City (USA). As of December 31, 2022, Signature had total assets of 110.4 billion USD and total deposits of 88.6 billion USD. This is considered the second largest virtual currency bank in the US next to Silvergate, having the strength to support businesses in the cryptocurrency industry. The Treasury Department, the Federal Reserve (Fed), and the US Federal Deposit Insurance Corporation (FDIC), in a joint announcement about the closure of Signature, said that the decision was to prevent the spread of the crisis after the collapse of SVB. "We also declared a similar systemic risk for Signature Bank, based in New York, which was shut down by regulators today."

XUẤT KHẨU GỖ 2023: *Nhìn từ thiết kế*

Những tháng đầu năm 2023, ngành gỗ vẫn đối diện với khó khăn về đơn hàng khi nhu cầu tiêu thụ tại các thị trường chính giảm mạnh khiến xuất khẩu giảm sâu so với cùng kỳ năm ngoái.

Vũ Huy

Đơn hàng vẫn giảm

Tính đến hết tháng 2, trị giá xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ ước đạt 1,6 tỉ USD, giảm 34,8% so với cùng kỳ năm 2022. Trong đó, trị giá xuất khẩu sản phẩm gỗ ước đạt 982 triệu USD, giảm 47,5% so với cùng kỳ năm 2022.

Mặt hàng duy nhất tăng giá trị xuất khẩu là viên nén gỗ và dăm gỗ, chủ yếu vì tình trạng khan hiếm năng lượng ở nhiều nước trên thế giới đã thúc đẩy nhu cầu dăm gỗ và viên nén. Nguyên nhân xuất khẩu giảm không có nhiều thay đổi, thế giới vẫn đối mặt với lạm phát tăng cao, nhu cầu tiêu dùng cá nhân giảm, dẫn tới đơn hàng giảm, tác động trực tiếp đến giá trị xuất khẩu của ngành gỗ.

Số liệu thống kê cũng cho thấy, Mỹ vẫn là thị trường xuất khẩu chính của mặt hàng gỗ và sản phẩm gỗ Việt Nam, đồng thời cũng là quốc gia giảm mạnh tiêu thụ trong 2 tháng vừa qua với mức giảm hơn 60% so với cùng kỳ năm ngoái.

Vụ ngân hàng Silicon Valley Bank (SVB) sụp đổ và Signature Bank bị đóng cửa có thể tác động mạnh mẽ tới chính sách lãi suất của Cục Dự trữ liên bang Mỹ FED để đối phó với lạm phát. Cộng với sự chững lại của thị trường bất động sản, thị trường lao động suy yếu và hoạt động kinh tế bị ảnh hưởng cho thấy, Mỹ nhiều khả năng sẽ tăng lãi suất thêm 0,25% để phù hợp với tình hình hiện tại, và điều đó càng tác động mạnh tới nhu cầu tiêu dùng của người dân Mỹ. Đây là một thách thức lớn.



Theo báo cáo mới nhất do các chuyên gia từ Hiệp hội gỗ và lâm sản Việt Nam, tổ chức Forest Trends và Hiệp hội gỗ lâm sản Bình Định, Mỹ vẫn là thị trường xuất khẩu chính của gỗ Việt Nam, chiếm 54% giá trị xuất khẩu của tất cả các thị trường nhưng nhu cầu từ quốc gia này tiếp tục giảm mạnh trong các tháng đầu năm 2023 khiến lượng đơn hàng chỉ đạt khoảng 60-65% của cùng kỳ năm ngoái.

Đơn hàng giảm đồng nghĩa với việc các doanh nghiệp không thể duy trì lượng nhân công và thời gian làm việc, tăng ca của người lao động bởi hoạt động sản xuất của doanh nghiệp đã bị giảm theo.

Một doanh nghiệp tiết lộ, ngay sau kỳ nghỉ Tết nguyên đán, công ty đã thấy có dấu hiệu hủy hoặc lùi đơn hàng từ đối tác. Hiện đơn hàng giảm 20-25% so với cùng kỳ năm ngoái, chủ yếu từ Mỹ, thị trường chiếm khoảng 50% lượng đơn hàng của doanh nghiệp này.

Một số biện pháp được các doanh nghiệp áp dụng từ cuối năm ngoái, khi lạm phát ngày càng tăng cao, người dân thế giới thắt chặt chi tiêu đó là giảm giá để giữ chân khách hàng không mang lại hiệu quả thật sự vì nguồn hàng nhập khẩu trước đó với giá cao vẫn chưa tiêu thụ được.

Với tình hình đơn hàng vẫn sụt giảm, các doanh nghiệp gỗ phải linh hoạt tìm kiếm thị trường khác thay thế và đầu tư phát triển sản phẩm, trong đó, chú trọng nhiều tới hoạt động xúc tiến quảng bá, tham gia các hội chợ, đẩy mạnh xúc tiến thương mại, phát triển thị trường ở các khu vực mới, tiềm năng, tập trung ưu tiên xúc tiến thương mại đối với các thị trường như Australia, Nga, Canada, Ấn Độ, châu Phi và Nam Mỹ.

Giải pháp thiết kế

Theo các chuyên gia, thiết kế trở thành khâu đột phá quan trọng nếu như các doanh nghiệp muốn tìm kiếm thị trường khác thay thế cho các thị trường truyền thống hoặc tìm được phân khúc mới. Nhận định này được đưa ra dựa trên dự báo dù người tiêu dùng thế giới đang thắt chặt chi tiêu nhưng nhu cầu thì không thay đổi, chỉ là họ đòi hỏi nhiều hơn về chất lượng, sự khác biệt về thiết kế.

Thị trường nào cũng khó khăn, Mỹ, EU, Nhật đều giảm tiêu thụ. Nhưng nếu doanh nghiệp đưa ra được mẫu mã mới, sản phẩm mới, cảm quan của khách hàng sẽ thay đổi và nhu cầu có thể sẽ phục hồi.

Thiết kế mới luôn tạo ra xu hướng tiêu dùng và thúc đẩy nhu cầu chi tiêu tại các thị trường lớn. Theo các nghiên cứu tại thị trường Mỹ, các yếu tố thiết kế độc đáo và nhu cầu



về đồ gỗ nội thất phong cách đang là lựa chọn hàng đầu của người dân nước này và nó đang thúc đẩy các doanh nghiệp thiết kế các sản phẩm mới độc đáo để mang tới những cơ hội kinh doanh mới.

Đại diện Hiệp hội gỗ và Lâm sản Việt Nam, cho biết nhiều năm qua hầu hết doanh nghiệp trong ngành chỉ tập trung vào khâu sản xuất, xây dựng nhiều nhà máy lớn mà thiếu quan tâm tới xúc tiến thương mại, nghiên cứu, phân tích và đánh giá nhu cầu các thị trường, đầu tư vào thiết kế dẫn đến việc bị động khi nhu cầu thị trường suy giảm.

Theo đánh giá của các chuyên gia, lạm phát dù có lan rộng, nhưng nhu cầu tiêu thụ nội thất của nhóm khách hàng có thu nhập cao vẫn ổn định và gia tăng. Trong khi đó, đồ gỗ Việt Nam chỉ chiếm thị phần rất nhỏ trong phân khúc đồ gỗ cao cấp, chỉ tập trung vào nhóm khách hàng “phổ thông” nên khi kinh tế các nước thị trường suy giảm kéo theo xuất khẩu gỗ Việt Nam.

“Cơ hội phát triển của ngành vẫn lớn nếu công tác tiếp cận khách hàng, mở rộng thị trường, thiết kế mẫu mã được đẩy mạnh trong thời gian tới, từ đó ngành gỗ Việt Nam sẽ có đà tăng trưởng tốt trở lại”, theo nhận định của ông Nguyễn Liêm, Chủ tịch Hiệp hội chế biến gỗ tỉnh Bình Dương.

Mặt khác, ở thị trường châu Âu, các doanh nghiệp cần nhanh chóng vượt qua những rào cản về tiêu chuẩn kỹ thuật, hợp chuẩn, chứng minh nguồn gốc gỗ để tận dụng tối đa các điều kiện ưu đãi từ các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

Khai thác các thị trường mới, tìm ra các phân khúc mới, cuối cùng cũng cần phải đầu tư vào thiết kế sản phẩm mới, tạo ra những xu hướng và lôi kéo khách hàng trở lại với Việt Nam. **V**

Wood export 2023: View from design

In the first months of 2023, the wood industry still faces the difficulties in orders when the consumption demand in main markets decreased sharply, which makes the exports fall deeply compared to the same period last year.

VU HUỠ

Orders are still down

By the end of February 2023, the export value of timber and wood products was estimated at US\$1.6 billion, down 34.8% over the same period in 2022. In which, the export value of wood products was estimated at US\$982 million, down 47.5% over the same period in 2022.

The only commodity which have increase in export value are wood pellets and woodchips, it is mainly due to energy scarcity in many countries in the world, which has boosted the demand for woodchips and wood pellets. The reason for the decrease in exports has not changed much, the world is still facing high inflation, reduced individual consumption demand, which leads to a decrease in orders, directly affects the export value of the wood industry.

The statistics also show that the US is still the main export market of Vietnam's timber and wood products, and has been also a country with a sharp decrease in consumption for the past 2 months with a decrease of more than 60% compared to the same period last year.

The collapse of Silicon Valley Bank (SVB) and the closure of Signature Bank can have the strong impact on the interest rate policy

of the U.S. Federal Reserve FED to deal with inflation. Combined with the slowdown in the real estate market, the weakening labor market and the affected economy, the US is likely to increase its interest rates by 0.25% to adequate the current situation, and that has a strong impact on the consumer demand of the American people. This is a big challenge.

According to the latest report implemented by the experts from Vietnam Timber and Forest Product Association, Forest Trends and Forest Products Association of Binh Dinh, the US is still the main export market of Vietnamese wood, accounts for 54% of the export value of all markets, but the demand from this country continues to decline sharply in the first months of 2023, which makes the orders only about 60-65% of the same period last year.

The decrease in orders means that enterprises cannot maintain the number of employees and the working time and work overtime of employees because the manufacture in the enterprises have been decreased.

An enterprise revealed, right after the Lunar New Year holiday, the company realized the signs of cancelling or delaying the orders from partners. Currently, the orders are down 20-25% compared to the same period last year, mainly from the US where accounts for about 50% of the orders in this company.

When the inflation increased highly and the people in the world tightened their spending, some measures have been applied by enterprises since the end of last year in order to keep their customers, which did not make real effect because the source of previously imported goods at high price have not yet been sold.

With the situation of orders are still declining, wood enterprises have to be flexible to look for alternative markets and invest in product development, in which, they focus on promotion activities, participating in trade fairs, promoting trade promotion, developing markets in new and potential regions, prioritizing trade promotion for the markets such as Australia, Russia, Canada, India, Africa and South America.

Design solutions



According to experts, design becomes an important breakthrough if businesses want to find other markets to replace traditional markets or find new segments. This assessment is made based on the forecast although the consumers in the world are tightening their spending, their demand has not changed, they are just demanding more in quality and difference in design.

Every market is difficult, the US, EU and Japan all reduce the consumption. But if enterprises come up with new designs, new

products, customers' perceptions will change and demand may recover.

New designs always make consumption trends and drive spending demand in major markets. According to the researches in the US market, unique design elements and demand for stylish furniture are the top choices for the people in this country and it is promoting the businesses to design unique and new products and make new business opportunities.

A representative of Vietnam Timber and Forest Product Association said that for many years, most businesses in the industry have only focused on their production and built many large factories without paying attention to trade promotion, research, analyse and assess the demand of markets, without investing in design, which leads to being passive when market demand declines.

According to experts, although inflation is widespread, the demand of high-income customers for furniture is still stable and increasing. Meanwhile, Vietnamese wooden furniture only accounts for a very small market share in the high-end furniture segment, focusing only on "popular" customers, so when the economic downturn in the countries happens, Vietnam's wood exports decreases.

According to Mr. Nguyen Liem, Chairman of Binh Duong Furniture Association, "the industry's development opportunities are still great if approaching customers, expanding markets, and designing styles are promoted in the near future, then Vietnam's wood industry will have a good growth momentum again".

On the other hand, in the European market, enterprises need to quickly overcome the barriers of technical standards, conformity, and proving the origin of timber in order to make the most preferential conditions from new generation FTAs.

Exploiting new markets, finding new segments, ultimately it is necessary to invest in designing new products, making trends and attracting customers back to Vietnam. **V**

Tìm cơ hội từ các hội chợ

CAO CẨM - NGUYỄN HẠNH

Trong bối cảnh thị trường đầu ra vẫn đang rất khó khăn, với doanh nghiệp ngành gỗ lúc này việc tham gia các hội chợ chuyên ngành là cách để gặp gỡ đối tác, xúc tiến thương mại và nắm bắt xu hướng thị trường.

Thị trường khó khăn

Những tháng đầu năm 2023, ngành gỗ vẫn còn nhiều bất ổn xuất phát từ hạn chế nguồn cung, áp lực lạm phát làm giảm sức mua, chi phí năng lượng và các vấn đề về logistics.

“Đối với hàng đồ gỗ ngoài trời (outdoor), tại châu Âu hay Bắc Mỹ thời điểm bán chạy hàng phải tầm cuối tháng 3 và đầu tháng 4. Nhà mua cũng phải căn cứ vào đây và mới đưa ra quyết định đặt hàng cho những đơn hàng mới. Tuy nhiên, chắc chắn lượng đặt hàng sẽ giảm sút. Bởi hiện nay, giá chất đốt tăng 7 lần, giá xăng tăng 3 lần. Trong bối cảnh này, người tiêu dùng châu Âu, Bắc Mỹ siết chặt chi tiêu mặt hàng không thiết yếu, trong đó có mặt hàng gỗ và sản phẩm gỗ”, đại diện Pisico chia sẻ.

Không chỉ riêng đối mặt hàng gỗ. Dòng hàng được coi là điểm sáng trong ngành gỗ trong năm 2022 -



đó là viên nén gỗ, bước sang những tháng đầu năm 2023 cũng đối diện với khó khăn. Ông Nguyễn Thanh Phong - Tổng giám đốc Công ty CP năng lượng sinh học Phú Tài - cho hay, lượng cầu hiện giảm mạnh. Nguyên nhân do trước đó, nguồn cung viên nén gỗ của Nga sang châu Âu nhằm phục vụ nhu cầu nhiên liệu cho sưởi ấm bị thiếu hụt do cuộc xung đột Nga - Ukraine nên thị trường EU đẩy mạnh nhập khẩu ở các thị trường. Tuy nhiên, mức tăng này là chỉ ở thị trường EU. Còn với các thị trường Hàn Quốc, Nhật Bản, nhu cầu vẫn không có gì thay đổi.

Theo nguồn Lesprom.com, tháng 2/2023, giá viên nén gỗ nhập khẩu bình quân vào Hàn Quốc đạt 187 USD/tấn, giảm 1,7% so với tháng 1/2023, nhưng tăng 12% so với tháng 2/2022. Trong tháng 2/2023, Hàn Quốc nhập khẩu viên gỗ nén đạt 237,8 nghìn tấn, giảm 15% so với tháng 2/2022.

“Có thể phải đến mùa đông tới, khi nhu cầu tại thị trường EU tăng trở lại, họ hút hàng. Chứ hiện hàng viên nén Việt sang EU khá ít. Trong bối cảnh thị trường Nhật Bản, Hàn Quốc không tăng đột biến, nên hiện nay, thị trường cũng không có gì khác với mọi năm”, ông Nguyễn Thanh Phong chia sẻ.

Vẫn còn cơ hội

Nhưng có một sự trái ngược, nếu như phân khúc bình dân vẫn căng thẳng thì thị trường tầm trung và cao cấp vẫn ghi nhận những tín hiệu tích cực. Thậm chí, một số dòng hàng, lượng bán còn tăng lên.

Đối với các doanh nghiệp ngành gỗ lúc này, công tác xúc tiến thương mại, gặp gỡ đối tác tại các hội chợ trong và ngoài nước đang được đẩy mạnh. Trở về từ một hội chợ chuyên ngành gỗ tại Buckingham (Vương quốc Anh) cuối tháng 1 vừa qua, Tổng Công Ty Pisico Bình Định cũng đã có mặt tại các hội chợ chuyên ngành gỗ trong nước diễn ra tại TP. Hồ Chí Minh thời điểm đầu tháng 3.



Đại diện doanh nghiệp Pisico chia sẻ, lượng khách hàng tham gia tại triển lãm ở Buckingham (Vương quốc Anh) khá đông. Tuy nhiên, phần lớn doanh nghiệp tham gia triển lãm này mới chỉ dừng ở việc nắm bắt xu hướng cũng như tình hình thị trường chứ chưa thể ngồi lại để chốt đơn với nhau. Hiệu quả từ việc tham gia các hội chợ thì phải sau đó ít nhất một vài tháng mới biết được.

Theo kinh nghiệm của một doanh nghiệp trong ngành gỗ, với những đối tác mà đến gian hàng, trao đổi card và lấy tờ rơi giới thiệu sản phẩm thì hi vọng hợp tác chỉ khoảng 20 - 30%. Còn đối với đối tác mà cùng ngồi xuống, trao đổi cận kề vấn đề thì hi vọng hợp tác cao hơn con số 30%. Đại diện doanh nghiệp này cũng kỳ vọng nhóm doanh nghiệp này sẽ nghiên cứu và phản hồi, email trở lại với doanh nghiệp.

Năm 2023 được dự báo là một năm khó khăn đối với các doanh nghiệp xuất khẩu ngành gỗ, ông Nguyễn Liêm - Chủ tịch Hiệp hội chế biến gỗ Bình Dương - nhận định, các doanh nghiệp cần đẩy mạnh xúc tiến thương mại, tham gia các hội chợ, liên lạc với khách hàng.

Bên cạnh những yếu tố liên quan đến thị trường, “bền vững” và “xanh” đang là xu hướng lớn trên thế giới, cũng là yêu cầu bắt buộc đối với sự phát triển ngành gỗ trong bối cảnh mới. Do đó, kịp thời nắm bắt xu hướng và xây dựng chiến lược phù hợp sẽ giúp ngành gỗ Việt Nam lấy lại ưu thế trên thị trường cũng như định hình chuỗi giá trị ngành gỗ trong tương lai. Đây cũng là việc mà các doanh nghiệp ngành gỗ cần phải làm lúc này.

Find opportunities from fairs

CAO CAM - NGUYEN HANH

In the context that the output market is still very difficult, for wood industry enterprises, participating in specialized fairs is a way to meet partners, promote trade and grasp market trends.

Difficult market

In the first months of 2023, the wood industry still has many unstabilities from supply constraints, inflation pressure, which reduces purchasing power, energy costs and logistics problems.

"For outdoor furniture, in Europe or North America, the best selling time must be around the end of March and the beginning of April. Buyers must also base on this and make their decision to place new orders. However, the number of orders will certainly decrease. Because currently, the price of fuel has increased 7 times, the price of gasoline has increased 3 times. In this context, the consumers in Europe and North America have tightened their spending on non-essential goods, including timber and wood products", a representative of Pisico Corporation shared.

Not only for wood products. The product line which was considered a bright spot in the wood industry in 2022 was wood pellets, in the first months of 2023 it also faces difficulties. Mr. Nguyen Thanh Phong, General Director of Phu Tai

Bio-Energy Corporation said that the current demand was decreasing sharply. The reason was that the supply of wood pellets to serve the fuel demand for heating from Russia to Europe was lacking due to the Russia-Ukraine conflict, so the EU market boosted its imports in other markets. However, this increase is only in the EU market. For the South Korean and Japanese markets, the demand remains unchanged.

According to the Lesprom.com, in February 2023, the average price of wood pellets imported into South Korea reached US\$187 per ton, down 1.7% compared to January 2023, but up 12% compared to February 2022. In February 2023, South Korea imported 237.8 thousand tons of wood pellets, down 15% compared to February 2022.



"It may be until next winter, when the demand in the EU market increases again, they have the demand for importing the goods. Currently, the quantity of Vietnamese wood pallets to the EU is quite small. In the context of the Japanese and South Korean markets, there is no sudden increase, so now, the market is no different from every year," said Mr. Nguyen Thanh Phong.

There's still a chance

But there is a contrast, if the affordable segment is still tense, the mid-range and high-end market will still have positive signals. Sales even increases in some product line.

For wood industry enterprises at this time, trade promotion and meeting partners at domestic and foreign fairs are being promoted. Returning from a wood fair in Buckingham (United Kingdom) at the end of January, Pisico Binh Dinh Corporation attended the domestic wood trade fairs in Ho Chi Minh City at the beginning of March.

A representative of Pisico Corporation shared that the visitors at the exhibition in Buckingham (United Kingdom) was quite crowded. However, the majority of enterprises participating in this exhibition just stopped at grasping the trend and market, they haven't had the order with each other. The effect from participating in the fairs will not be known until at least a few months later.

According to the experience of an enterprise in the wood industry, partners come to the booth, exchange cards and get product brochures, the hope of cooperation is only about 20-30%. Partners discuss in detail, the

hope of cooperation is 30% higher. This business representative also expects this business group to research and respond, feedback via email to the enterprise.

2023 is forecasted to be a difficult year for wood industry exporters, Mr. Nguyen Liem, Chairman of Binh Duong Furniture Association said that enterprises need to promote trade promotion, take part in fairs and contact with customers.



In addition to market-related factors, "sustainable" and "green" trend are major ones in the world, also a compulsory requirement for the development of the wood industry in the new situation. Therefore, grasping timely the trends and developing the appropriate strategies will help Vietnam's wood industry regain its advantage in the market as well as shape the value chain of wood industry in the future. This is also what the enterprises in the wood industry need to do now.

Vấn đề đối diện với rủi ro nguồn cung gỗ và sản phẩm gỗ nhập khẩu

HÀ ANH

Không chỉ là thị trường xuất khẩu, Việt Nam cũng là thị trường nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ. Tuy nhiên, việc này cũng đang đối diện với nhiều rủi ro.

Theo Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam, năm 2022, Việt Nam chỉ gần 3,1 tỷ USD nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ, tăng 5,6% giá trị so với năm 2021. Việt Nam nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ từ 123 quốc gia và vùng lãnh thổ tăng so với năm 2021 (117 quốc gia). Tuy nhiên giá trị nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ vẫn tập trung ở 5 thị trường cung chính gồm: Trung Quốc, Hoa Kỳ, Cameroon, Malaysia, Thái Lan, giá trị nhập khẩu từ 5 thị trường này chiếm tới 57% tổng kim ngạch nhập khẩu gỗ của cả nước.

Chiếm trên 90% tổng kim ngạch nhập khẩu gỗ và sản phẩm của Việt Nam là các mặt hàng thuộc nhóm nguyên liệu (HS 44), gần 10% còn lại là mặt hàng thuộc nhóm đồ gỗ (HS 9403) và ghế ngồi (HS 9401).

Các mặt hàng Việt Nam nhập khẩu chiếm tỷ trọng lớn về kim ngạch gồm: Gỗ xẻ chiếm gần 40%; gỗ tròn chiếm trên 24%; veneer/ván bóc chiếm gần 10%; ván sợi chiếm 5,6%; gỗ dán chiếm 5,8% còn lại là các mặt hàng đồ gỗ, ghế ngồi, ván dăm và các sản phẩm khác.

Kim ngạch nhập khẩu đồ gỗ (HS 9403) của Việt Nam năm 2022 tiếp tục giảm, giảm 4,3% so với năm 2021, đạt 162,15 triệu USD. Tuy nhiên trong nhóm sản phẩm này, các mặt hàng như: Nội thất văn phòng, nội thất phòng bếp, nội thất phòng ngủ, nội thất phòng bằng gỗ khác lại có giá trị nhập tăng từ 12 - 38% tùy thuộc từng mặt hàng; Bộ phận đồ gỗ, năm 2022 có giá trị nhập giảm 10,1% so với năm 2021.

Trung Quốc vẫn là thị trường cung chính sản phẩm này cho Việt Nam đạt 133,35 triệu USD, giảm 4,35 so với năm 2022, chiếm 82% tổng kim ngạch nhập khẩu đồ gỗ năm 2022.

Với sự gia tăng về giá trị nhập các mặt hàng thuộc nhóm đồ gỗ qua các năm từ thị trường Trung Quốc đã tác động đến hoạt động xuất khẩu của Việt Nam. Cụ thể, Hoa Kỳ đã áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại đối với mặt hàng tủ bếp, tủ nhà tắm của Việt Nam. Mặt hàng này tiếp tục là mặt hàng có nguy cơ bị áp dụng thuế chống bán phá giá và chống lẩn tránh thuế cao. Thêm vào đó việc nhập khẩu các sản phẩm làm từ gỗ bạch dương (birch) từ thị trường Trung Quốc cũng khiến cho các sản phẩm gỗ của Việt Nam sử dụng gỗ birch xuất khẩu đối diện với việc truy xuất nguồn gốc gỗ.



Một vấn đề khác mà ngành gỗ đang phải đối mặt đó các mặt hàng nhập khẩu từ một số thị trường có tính rủi ro cao như Lào, châu Phi (vùng địa lý không tích cực). Trong báo cáo “Việt Nam nhập khẩu gỗ nguyên liệu từ vùng địa lý tích cực và không tích cực hết năm 2022” do Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam phối hợp với Tổ chức Forest Trends vừa công bố cho biết, trong năm 2022, Việt Nam chỉ gần 2 tỷ USD đã nhập khẩu gỗ nguyên liệu. Xét theo nguồn gốc xuất xứ, luồng cung từ các thị trường tích cực và rủi ro chiếm trung bình lần lượt khoảng 65% và 35% tổng lượng nhập khẩu về Việt Nam.



Lượng cung gỗ nhập khẩu rủi ro lớn, với nguồn cung, các loài nhập khẩu đa dạng và sự tham gia đông đảo của các doanh nghiệp đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ vào khâu nhập khẩu cho thấy các thách thức trong việc kiểm soát hiệu quả luồng cung này hiện tại và trong tương lai.

Ông Tô Xuân Phúc – chuyên gia phân tích chính sách Tổ chức Forest Trends – nhận định, ngành gỗ đang đối mặt với các khó khăn về thị trường đầu ra sản phẩm và các rủi ro trong khâu nguyên liệu đầu vào. Điều này đòi hỏi Chính phủ và cộng đồng hiệp

hội, doanh nghiệp trong ngành cần có những hành động kịp thời trong thời gian tới để giảm thiểu các khó khăn và rủi ro này nhằm duy trì hoạt động và lấy lại đà tăng trưởng trong thời gian tới.

Đáng chú ý, chuỗi cung gỗ nguyên liệu từ các thị trường rủi ro, đặc biệt là từ châu Phi về Việt Nam rất phức tạp. Tính phức tạp được tạo ra bởi nhiều bên trung gian tham gia chuỗi, đặc biệt là từ các công ty nhập khẩu có quy mô nhỏ lẻ tham gia chuỗi, số lượng nguồn cung lớn, thành phần loài nhập khẩu đa dạng, thông tin về các yêu cầu pháp lý liên quan tới các khâu của chuỗi cung cũng như mức độ tuân thủ của các bên tham gia chuỗi từ các quốc gia cung gỗ này hạn chế.

Vì vậy, để giảm thiểu rủi ro đối với luồng cung này, Chính phủ Việt Nam cần tăng cường rà soát các chuỗi cung ứng và thiết lập các hoạt động trao đổi thông tin, giao lưu với các doanh nghiệp nhập khẩu nhằm hiểu rõ chuỗi cung ứng và xác định các rủi ro trong chuỗi. Đây sẽ là cơ sở để thiết lập các cơ chế kiểm tra, giám sát chung giữa Việt Nam và quốc gia cung ứng gỗ.

Để giảm luồng cung gỗ rủi ro nhập khẩu trong tương lai cũng cần có các biện pháp thực tế để chuyển đổi luồng cung gỗ rủi ro tại các làng nghề trong nước. Bộ Công Thương và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nên phối hợp với các Bộ, ban ngành liên quan hỗ trợ các làng nghề chuyển đổi sang sử dụng nguồn nguyên liệu gỗ ít rủi ro hơn, bao gồm gỗ rừng trồng trong nước và nhập khẩu từ các vùng địa lý tích cực. **V**

Still facing the supply risks of imported timber and wood products

HA ANH

Vietnam is not only an export market, but also an import market for timber and wood products. However, the export and import are also facing many risks.

According to the Vietnam Timber and Forest Product Association, in 2022, Vietnam spent nearly US\$3.1 billion importing timber and wood products, up 5.6% in value compared to 2021. Vietnam imported timber and wood products from 123 countries and territories, which increased compared to 2021 (117 countries). However, the import value of timber and wood products was still concentrated in 5 main supply markets including: China, the United States, Cameroon, Malaysia and Thailand, the import value from these 5 markets accounted for 57% of the total import turnover in the whole country.

Accounting for over 90% of the total import turnover of Vietnam's timber and wood products were the goods under the group of materials (HS 44), the remaining 10% was under the group of furniture (HS 9403) and chairs (HS 9401).

The imported products of Vietnam accounted for a large proportion of import turnover, including: Sawn timber accounted for nearly 40%; logs accounted for over 24%; veneer accounted for nearly 10%; fiberboard accounted for 5.6%; plywood accounted for 5.8%, the rest was furniture, chairs, chipboard and other products.

Wooden furniture import turnover (HS 9403) of Vietnam in 2022 continued decreasing, down 4.3% compared to 2021, reached US\$162.15 million. However,



in this product group, the goods such as office furniture, kitchen furniture, bedroom furniture, and other wooden room furniture have increased import value by 12-38%, which depended on each product; the import value of wooden furniture in 2022 decreased by 10.1% compared to 2021.

China is still the main supply market of this product for Vietnam, reached US\$133.35 million, down 4.35% compared to 2022, accounted for 82% of the total import turnover of wooden furniture in 2022.

Vietnam's export has been affected by the increase in the import value of furniture products over the years from the Chinese market. Specifically, the United States has applied trade remedies on Vietnamese kitchen cabinets and bathroom cabinets.

These goods continue to be high-risk ones for anti-dumping and anti-circumvention duties. In addition, the import of products made from the birch at the Chinese market also makes Vietnamese wood products face the traceability of wood origin.

Another problem that the wood industry is facing is that the products imported from some high-risk markets such as Laos and Africa (high risk countries). In the report "Vietnam imports timber from low and high risk countries by the end of 2022" published by the Vietnam Timber and Forest Product Association in collaboration with Forest Trends, in 2022, Vietnam spent nearly US\$2 billion importing timber. In terms of origin, the supply flows from low and high risk countries accounted for a respective average of 65% and 35% of total imports to Vietnam,

The supply of imported timber has a high risk, with a diversified supply and imported species, and the large participation of businesses, especially small businesses in the import stage, which showed the challenges in controlling the efficiency of this supply flow now and in the future.

Mr. To Xuan Phuc, a Senior policy analyst at Forest Trends said that the wood industry was facing the difficulties in the output markets of products and the risks in input materials. This requires the Government and the community of associations and businesses in the industry to take timely actions in the coming time in order to minimize these difficulties and risks, maintain operations and regain the growth momentum in the near future.

Notably, the supply chain of timber from risky markets, especially from Africa into Vietnam, is very complicated. The complexity is made by many intermediaries as participating in the chain, especially from small-scale importing companies are participating in the chain, the number of supply is large, the composition of imported

species is diversified, the information about the legal requirements related to the stages of the supply chain as well as the level of compliance of chain participants from these timber supplying countries are limited.

Therefore, in order to minimize the risks to this supply flow, the Government of Vietnam needs to strengthen the review of supply chains and establish the exchange of information and communicate with importing enterprises to understand the supply chain and identify the risks in the chain. This will be the basis for establishing general inspection and supervision mechanisms between Vietnam and the timber supplying countries.

In order to reduce the supply flow of imported risky timber in the future, it is also necessary to have practical measures to transfer the supply of risky timber in domestic craft villages. The Ministry of Industry and Trade and the Ministry of Agriculture and Rural Development should coordinate with relevant ministries and agencies to support craft villages to transfer to using less risky timber, including domestically planted timber and import timber from low risk countries. ▽



VAI TRÒ CỦA DOANH NGHIỆP FDI TRONG NGÀNH GỖ VIỆT NAM

TÔ XUÂN PHÚC

Chuyên gia phân tích chính sách,
Tổ chức Forest Trends



Là một trong những ngành nhận được sự quan tâm rất lớn của khối doanh nghiệp FDI. Cho đến thời điểm hiện tại, nguồn vốn từ trên dưới 50 quốc gia đã đầu tư vào ngành gỗ và số liệu tổng hợp từ nguồn của Bộ Kế hoạch và đầu tư cho thấy, từ năm 2014 đến nay, bình quân mỗi năm ngành nhận được trên dưới 70 dự án.

Các doanh nghiệp FDI hiện đã trở thành một bộ phận quan trọng và không thể tách rời của ngành gỗ hiện nay. Khối doanh nghiệp này đóng vai trò hết sức quan trọng, kể cả về khía cạnh đầu tư và kim ngạch xuất khẩu.

Về khía cạnh đầu tư, ngành gỗ vẫn là ngành thu hút tốt vốn đầu tư nước ngoài, với số lượng doanh nghiệp FDI và vốn đầu tư có xu hướng ngày càng mở rộng. Về khía cạnh xuất khẩu, mặc dù chỉ chiếm dưới 1/4 trong tổng số doanh nghiệp tham gia khâu xuất khẩu, kim ngạch xuất khẩu của khối doanh nghiệp FDI chiếm trên dưới 50% trong tổng số kim ngạch xuất khẩu của cả ngành.

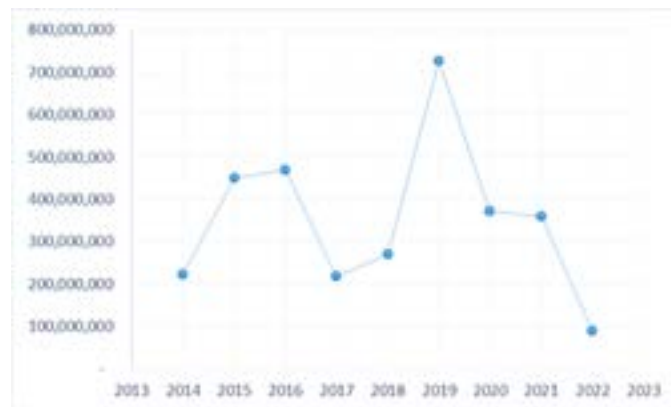
Số dự án FDI và vốn đầu tư vào ngành gỗ, 2014 - 2022

Năm	Số dự án	Vốn đăng ký (USD)
2014	62	222,524,857
2015	72	450,846,837
2016	83	469,601,588
2017	73	217,114,122
2018	67	269,837,634
2019	99	726,128,659
2020	63	372,679,383
2021	41	359,582,093
2022	28	89,004,849

Nguồn: Nhóm nghiên cứu của các HH Gỗ và Forest Trends, tổng hợp từ nguồn dữ liệu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Với tổng vốn đăng ký khoảng 400 triệu USD (các con số này chưa bao gồm các dự án FDI đầu tư vào ngành theo hình thức cổ phần (góp vốn) và các dự án mở rộng sản xuất) nhưng cũng cho thấy, ngành nhận được nhiều sự thu hút của các doanh nghiệp nước ngoài.

Hình 1. Vốn đăng ký của các dự án FDI trong ngành gỗ



Nguồn: Nhóm nghiên cứu của các HH Gỗ và Forest Trends, tổng hợp từ nguồn dữ liệu xuất khẩu của Tổng cục Hải Quan

Năm 2022 chứng kiến một năm trầm lắng về khâu đầu tư FDI vào ngành. Hết tháng 12 trong năm, ngành chỉ nhận được 28 dự án FDI với tổng vốn đăng ký là 89 triệu USD, chỉ bằng chưa đến 25% trong tổng vốn đăng ký của các dự án FDI mới năm 2021.

Năm 2019 là năm ngành nhận được nhiều dự án FDI mới nhất, với 99 dự án và tổng số vốn đăng ký đạt trên 726 triệu USD, tăng trên 2 lần về vốn đăng ký so với năm trước đó. Tuy nhiên các dự án và vốn đăng ký giảm dần (Hình 1).

Trong số các dự án mới, gần 50% là các dự án từ Trung Quốc và Đài Loan về khía cạnh vốn đăng ký. Các doanh nghiệp từ Hàn Quốc xếp thứ 3 về vốn đăng ký, tuy nhiên vốn từ nguồn này chỉ tương đương 22,8% vốn đăng ký từ các doanh nghiệp Trung

Quốc và 27,5% vốn đăng ký từ các doanh nghiệp Đài Loan. Sụt giảm vốn đầu từ FDI vào ngành năm 2022 phản ánh các khó khăn của thị trường đầu ra sản phẩm trong cùng năm.

Hầu hết các dự án FDI tập trung vào mảng chế biến gỗ, bao gồm các hoạt động tạo sản phẩm đầu ra đa dạng như đồ gỗ nội ngoại thất, các loại ván...

Trong khâu xuất khẩu, mặc dù số lượng các doanh nghiệp FDI nhỏ hơn nhiều so với số lượng các doanh nghiệp Việt (Hình 2) kim ngạch xuất khẩu của các doanh nghiệp FDI tương đương với kim ngạch của các doanh nghiệp Việt (Hình 3). Cụ thể, năm 2021 và 2022 các con số về doanh nghiệp FDI tham gia xuất khẩu lần lượt là 681 và 693 doanh nghiệp, tương đương khoảng 1/4 con số của các doanh nghiệp Việt, nhưng kim ngạch xuất khẩu của nhóm FDI lần lượt là 54% và 46%.

Trong nhóm các doanh nghiệp FDI tham gia xuất khẩu, nhóm doanh nghiệp từ Trung Quốc có kim ngạch xuất khẩu lớn nhất. Kim ngạch xuất khẩu của nhóm doanh nghiệp này chiếm khoảng 30% trong tổng kim ngạch xuất khẩu của cả nhóm FDI và có xu hướng ngày càng tăng.

Hình 2. Số lượng các doanh nghiệp FDI và Việt Nam tham gia xuất khẩu, 2017 - 2022



Nguồn: Nhóm nghiên cứu của các HH Gỗ và Forest Trends, tổng hợp từ nguồn dữ liệu xuất khẩu của Tổng cục Hải Quan

Hình 3. Kim ngạch xuất khẩu của nhóm doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp Việt trong ngành gỗ (tỷ USD)

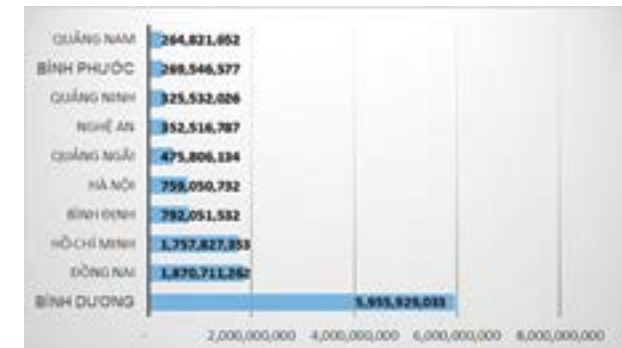


Nguồn: Nhóm nghiên cứu của các HH Gỗ và Forest Trends, tổng hợp từ nguồn dữ liệu xuất khẩu của Tổng cục Hải Quan

Vùng Đông Nam Bộ là vùng có kim ngạch xuất khẩu từ khối FDI lớn nhất. Chỉ tính riêng các doanh nghiệp FDI tại Bình Dương, Đồng Nai và Thành phố Hồ Chí Minh, kim ngạch xuất khẩu từ khối này chiếm 61,2% trong tổng số kim ngạch xuất khẩu của tất cả các doanh nghiệp FDI trong cả nước tính trong năm 2022.

Trong các tỉnh có sự hiện diện của các doanh nghiệp FDI tham gia xuất khẩu, Bình Dương là tỉnh quan trọng nhất, với kim ngạch xuất khẩu của nhóm FDI chiếm 38% tổng kim ngạch xuất khẩu của cả khối FDI, tiếp đến là các doanh nghiệp FDI thuộc Đồng Nai (11,9%) và Thành phố Hồ Chí Minh (11,2%). Hình 4 chỉ ra con số kim ngạch xuất khẩu của các doanh nghiệp FDI tại một số khu vực địa bàn trọng điểm.

Hình 4. Kim ngạch xuất khẩu của các doanh nghiệp FDI theo địa bàn (USD)



Nguồn: Nhóm nghiên cứu của các HH Gỗ và Forest Trends, tổng hợp từ nguồn dữ liệu xuất khẩu của Tổng cục Hải Quan

Là một bộ phận quan trọng của ngành gỗ, các doanh nghiệp khối FDI cũng gặp nhiều khó khăn. Số lượng dự án FDI mới và quy mô vốn đăng ký đều giảm so với trước đó. Tuy nhiên theo dự báo, các khó khăn về đầu ra của thị trường xuất khẩu sẽ không tồn tại lâu. Các doanh nghiệp FDI đầu tư vào ngành và các doanh nghiệp trong ngành nói chung sẽ vẫn gặp khó khăn trong thời gian tới cho đến khi thị trường xuất khẩu ấm trở lại.

Để giải quyết được khó khăn chung, ngành gỗ Việt Nam cần tính tới yếu tố gắn kết với khối doanh nghiệp FDI chặt chẽ hơn. Hiện tại kết nối giữa các doanh nghiệp FDI và nội địa còn tương đối lỏng lẻo.

Kết nối chặt chẽ hơn sẽ giúp đẩy mạnh hiệu ứng lan tỏa, với các doanh nghiệp Việt có cơ hội học hỏi được kinh nghiệm quản lý và công nghệ từ các doanh nghiệp FDI. Kết nối chặt chẽ hơn cũng sẽ giúp ngành gỗ nói chung giảm được rủi ro, đặc biệt là rủi ro liên quan tới một số hoạt động gian lận thương mại đối với một số nhóm mặt hàng nhạy cảm.

Role of FDI enterprises in the wood industry

The wood industry is one of the industries that have great attention from the FDI sector. Up to now, the capital from more than 50 countries has invested in the wood industry and the aggregated data from the Ministry of Planning and Investment shows that, from 2014 to now, the wood industry has received more than 70 projects in an annual average.



TO XUAN PHUC

To Xuan Phuc, A Senior policy analyst,
Forest Trends

FDI enterprises have currently become an important and inseparable part of the wood industry. This sector plays a very important role, both in investment and export turnover.

For investment, the wood industry is still the industry that attracts foreign investment well, the quantity of FDI enterprises and investment capital are tending to expand. For export, although the wood industry only accounts for less than a quarter of the total quantity of enterprises participating in the export, the export turnover of FDI enterprises accounts for more than 50% of the total export turnover of the whole industry.

Quantity of FDI projects and investment capital in wood industry in the period of 2014 - 2022

Year	Quantity of projects	Registered capital (USD)
2014	62	222,524,857
2015	72	450,846,837
2016	83	469,601,588
2017	73	217,114,122
2018	67	269,837,634
2019	99	726,128,659
2020	63	372,679,383
2021	41	359,582,093
2022	28	89,004,849

Source: Research team of Timber Associations and Forest Trends, aggregated from the data of the Ministry of Planning and Investment.

Chart 1. Registered capital of FDI projects in the wood industry



Source: Research team of Timber Associations and Forest Trends, aggregated from the data of the Ministry of Planning and Investment

With a total registered capital of about US\$400 million (these figures do not include FDI projects invested in the wood industry in the form of shares (capital contribution) and production expansion projects), it also shows that the wood industry attracts a lot of foreign enterprises.

2022 witnessed a quiet year of FDI investment for the industry. By the end of December of the year, the wood industry had only received 28 FDI projects with a total registered capital of US\$89 million, only less than 25% of the total registered capital of new FDI projects in 2021.

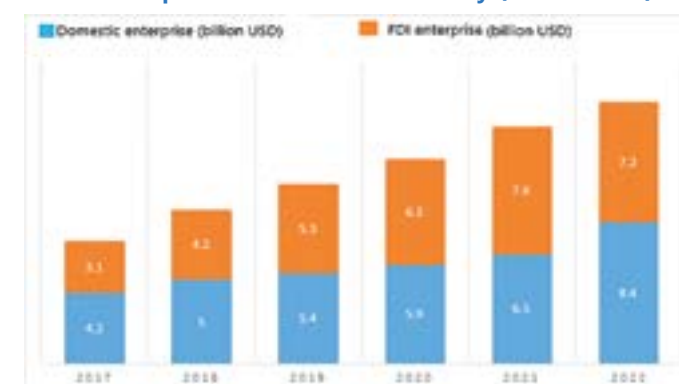
Among new projects, nearly 50% are the projects from China and Taiwan in registered capital. The enterprises from South Korea ranked the third in registered capital, however, the capital from this source is only equivalent to 22.8% of registered capital from Chinese enterprises and 27.5% of registered capital from Taiwanese enterprises. The decline in the FDI investment capital in the wood industry in 2022 has reflected the difficulties of the product output market in the same year.

Chart 2. Quantity of FDI and Vietnamese enterprises took part in export in the period of 2017 - 2022



Source: Research team of Timber Associations and Forest Trends, aggregated from the data of the General Department of Vietnam Customs

Chart 3. Export turnover of FDI and Vietnamese enterprises in the wood industry (billion USD)



Source: Research team of Timber Associations and Forest Trends, aggregated from the data of the General Department of Vietnam Customs

Most FDI projects focus on wood processing, including the activities to make diversified output products such as interior and exterior furniture, boards, etc.

For the export, although the quantity of FDI enterprises is much smaller than the one of Vietnamese enterprises (Chart 2), the export turnover of FDI enterprises is equivalent to that of Vietnamese enterprises (Chart 3). Specifically, in 2021 and 2022, the respective quantity of FDI enterprises which took part in export are 681 and 693 enterprises), it is equivalent to about a quarter of the quantity of Vietnamese enterprises, but the respective export turnover of the FDI group is 54% and 46%.

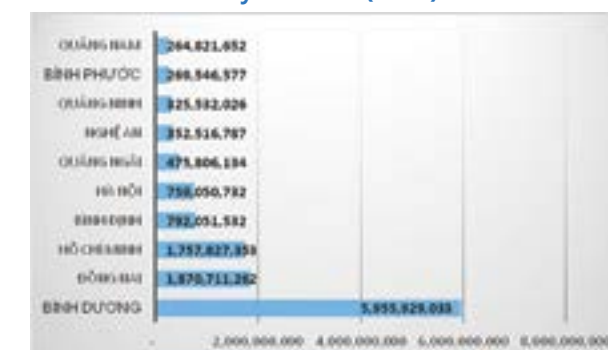
In the group of FDI enterprises participating in export, the group of Chinese enterprises had the largest export turnover. The export turnover of this group of enterprises accounted for about 30% of the total export turnover in the whole FDI group and tends to increase.

The Southeast region was the one with the largest export turnover from FDI sector. Only the FDI enterprises in Binh Duong, Dong Nai and Ho Chi Minh

City, the export turnover from this sector in 2022 accounted for 61.2% of the total export turnover of all FDI enterprises in the country.

Among the provinces with the presence of FDI enterprises participating in export, Binh Duong was the most important province, its export turnover of the FDI group accounted for 38% of the total export turnover in the whole FDI sector, followed by the FDI enterprises in Dong Nai (11.9%) and Ho Chi Minh City (11.2%). Chart 4 shows the export turnover of FDI enterprises in some key regions.

Chart 4. Export turnover of FDI enterprises by location (USD)



Source: Research team of Timber Associations and Forest Trends, aggregated from the data of the General Department of Vietnam Customs

As an important part of the wood industry, FDI enterprises also face many difficulties. The quantity of new FDI projects and the scale of registered capital decreased compared to the previous time. However, it is forecasted that the output difficulties of the export market will not last long. FDI enterprises investing in the wood industry and enterprises in the wood industry in general will still face difficulties in the coming time until the export market warms up again.

In order to solve the common difficulties, Vietnam's wood industry needs to take into account the factors associated more closely with the FDI business sector. At present, the connection between FDI and domestic enterprises is still relatively loose.

Closer connection will help promote spillover effects, Vietnamese enterprises have the opportunity to learn management and technology experience from FDI enterprises. Closer connection will also help the wood industry in general reduce risks, especially the risks which relate to some trade fraud for some sensitive commodity groups. ▼

Thương hiệu quan trọng như thế nào với người tiêu dùng Mỹ?

▼ PHẠM TRANG



Người tiêu dùng đã thể hiện sự ưa thích đối với các thương hiệu trong nhiều danh mục, chẳng hạn như nhu yếu phẩm hàng ngày và hàng hóa đóng gói, đồ điện tử, thời trang và sắc đẹp nhưng họ ít có khả năng trung thành với thương hiệu nhất khi nói đến nhà cửa và trang trí.

Báo cáo hành vi mua hàng của người tiêu dùng năm 2023 từ Intelligence Node, một công ty phân tích bán lẻ toàn cầu của Mỹ cho thấy, chỉ 4,2% người tiêu dùng gọi danh mục trang trí và nội thất gia đình là quan trọng nhất đối với lòng trung thành với thương hiệu, mức thấp nhất trong số tất cả các lựa chọn.

Trong số 1.000 người mua sắm ở Hoa Kỳ được thăm dò ý kiến vào tháng 12/2022 về thói quen mua hàng và kỳ vọng của họ cho năm 2023, khoảng 1/3 cho biết đồ trang trí nhà cửa và đồ gỗ nội thất là một trong hai danh mục mà họ có nhiều khả năng nhắm đến nhất để cắt giảm chi phí khi có thể. Suy thoái toàn cầu, khiến nó trở thành mức cao thứ ba sau hàng xa xỉ và thời trang và may mặc.

Gần một nửa (48%) số người được hỏi cho biết họ sẽ chi tiêu ít hơn trong năm nay, với mức giảm cao nhất là ở nhóm tuổi từ 18 đến 24 và những người kiếm được dưới 50.000 USD một năm. Khoảng 25% trong số những người từ 35 đến 44 tuổi có kế hoạch tăng chi tiêu, mức cao nhất trong tất cả các nhóm tuổi.

Với tâm trí đặt nhiều sự quan tâm vào lạm phát, người tiêu dùng đặt chiết khấu khá cao vào danh sách tầm quan trọng của họ khi đưa ra quyết định mua hàng. Những người tìm mua đồ gỗ nội thất và đồ trang trí xếp hạng giảm giá khoảng 7 điểm trên thang điểm quan trọng từ 1 đến 10, xếp thứ tư sau thực phẩm và hàng tạp hóa, điện tử tiêu dùng và thời trang. Giảm giá trong danh mục nhà được tìm kiếm nhiều nhất bởi những người kiếm được từ 150.000 USD đến 199.999 USD và ít quan trọng nhất đối với những người có thu nhập từ 75.000 đến 99.999 USD.

Giá cả là yếu tố quan trọng nhất đối với người tiêu dùng khi lựa chọn giữa trang web trực tiếp đến người tiêu dùng hoặc trang web thị trường như Amazon khi mua sắm. Khoảng 39% trích dẫn

sự khác biệt về giá cả khi họ quyết định mua sắm qua kênh nào, trong khi sự thuận tiện và dễ sử dụng, chất lượng sản phẩm và phí vận chuyển được xếp ở vị trí thứ hai.

Tuy nhiên, phí giao hàng là lý do số 1 khiến người tiêu dùng từ bỏ giỏ hàng để mua hàng trực tuyến, nghiên cứu cho thấy. Phí ẩn cũng là một yếu tố quan trọng, trong khi thiếu tùy chọn mua trực tuyến, nhận tại cửa hàng là lý do ít quan trọng nhất khiến giao dịch không hoàn tất.

Tương tự, miễn phí vận chuyển và trả lại hàng được hơn 60% số người được hỏi cho là yếu tố quan trọng nhất khi mua sắm trực tuyến, hơn cả giảm giá và đánh giá tích cực.

Trong số những người duyệt phương tiện truyền thông xã hội, 61% cho biết danh mục trực tuyến rõ ràng, dễ điều hướng sẽ thúc đẩy họ mua hàng, vượt xa các tùy chọn khác như nội dung giáo dục và hấp dẫn, quảng cáo và liên kết được nhắm mục tiêu và những người có ảnh hưởng. ▼



10 LĨNH VỰC QUẢN LÝ VẬN HÀNH QUYẾT ĐỊNH “SỐNG CÒN” CỦA DOANH NGHIỆP (KỲ 1)



▼ LÊ PHƯỚC VÂN

CEO Hạnh Gia, Expert Trainer ILO, Senior Consultant

Quản lý vận hành (OM - Operating Management) là 1 trong 3 chức năng quan trọng trong Công ty. “Kiềng 3 chân trong quản trị” gồm: Quản trị vận hành (OM), Quản trị tài chính (Financial Management) và Quản trị Marketing (Marketing Management). OM chiếm 80% hoạt động của doanh nghiệp - OM là tập hợp các hoạt động tạo ra giá trị cho sản phẩm, dịch vụ của mọi doanh nghiệp.

OM gồm những lĩnh vực nào?

Lựa chọn chiến lược cho 10 lĩnh vực quản lý vận hành (OM) giúp nhà quản trị lập kế hoạch - tổ chức thực hiện - điều hành - Lãnh đạo - Kiểm tra. 10 OM giúp nhà quản trị doanh nghiệp có góc nhìn bao quát

và hoạch định chiến lược mang tính toàn diện. 10 OM có độ phủ rộng khắp doanh nghiệp từ đó giúp doanh nghiệp đạt được các cột mốc trong kinh doanh.



10 OM đó là:

1. Thiết kế sản phẩm dịch vụ (Product/ Service design)
2. Quản lý chất lượng (Quality management)
3. Thiết kế quá trình và công suất (Cell design)
4. Vị trí doanh nghiệp (Location)
5. Thiết kế bố trí mặt bằng (Factory Layout)
6. Thiết kế công việc và nguồn nhân lực (Personnel)
7. Quản lý chuỗi cung ứng (Supply chain)
8. Hoạch định tồn kho và nhu cầu nguyên vật liệu (Inventory)
9. Điều độ sản xuất: ngắn - trung - dài hạn (Moderation)
10. Quản trị bảo dưỡng (Maintenance)

1) Thiết kế sản phẩm và dịch vụ:

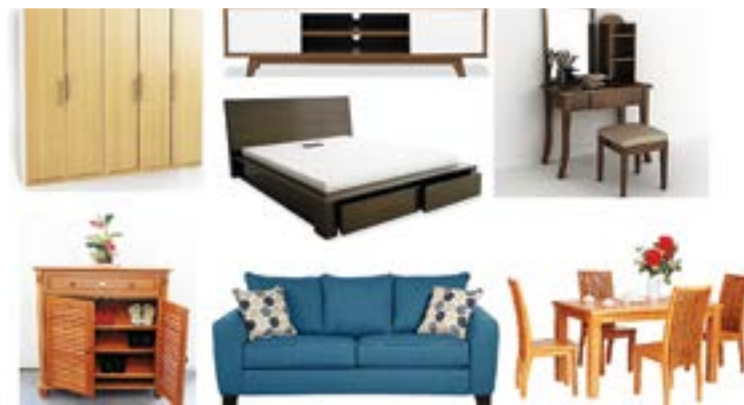
Đưa ra thị trường sản phẩm dịch vụ (SPDV) có giá trị (Value) khác biệt đáp ứng được tiếng nói khách hàng (VOC - Voice of Customer) của thị trường mục tiêu là tiêu chí lựa chọn SPDV quan trọng nhất.

Có nhiều “lựa chọn” SPDV trong quá trình thiết kế:

- Chiến lược đa dạng hay đơn giản hóa sản phẩm?
- Thiết kế sản phẩm “tháo rời” hay “Ráp chết”
- Lựa chọn số lượng nhiều hay số lượng ít (MOQ)?

- Cung cấp cho khách hàng số lượng sản phẩm linh hoạt (mô hình MTS - make to stock) hay số lượng theo đơn hàng (MTO - Make to Order)

Thiết kế SPDV cần tạo ra giá trị khác biệt nhằm đáp ứng nhu cầu, mong đợi của khách hàng mục tiêu.



Thiết kế sản phẩm và dịch vụ là mối quan tâm hàng đầu của 10 OM.
DFLSS là công cụ tốt của phương thức sản xuất theo Lean

Quá trình thiết kế SPDV (Product/ service design process) vì thế cũng được tổ chức phù hợp để phục vụ cho “lựa chọn” đã nêu. Một qui trình thiết kế bằng văn bản (Product design procedure) chặt chẽ và thực hiện theo trình tự nghiêm ngặt từ:

- Tiếp nhận nhu cầu mong đợi ban đầu cho đến đầu ra đều được văn bản hóa nhằm thực hiện
- Xem xét thông tin ban đầu có đáp ứng nhu cầu khách hàng “đã chọn”
- Thực hiện thiết kế sản phẩm
- Xem xét đầu ra thiết kế đáp ứng cho việc mua hàng và sản xuất
- Làm mẫu - duyệt mẫu - bán thử - lấy thông tin - chỉnh đốn lại thiết kế
- Triển khai sản xuất

Theo dõi phản hồi của thị trường và hậu mãi để chẩn đoán và cải tiến lại các giai đoạn thiết kế và sản xuất

Sẽ kết thúc quá trình kinh doanh nếu quá trình thiết kế bị thất bại. “Qui trình thiết kế” được tạo ra để phòng ngừa sự thất bại chứ không phải để kiểm soát người thiết kế! Sự thất bại có thể xảy ra trong toàn chuỗi: từ “Quá trình thiết kế” đến “quá trình tạo sản phẩm” và hậu mãi.

Sẽ không thể cạnh tranh nếu SPDV “rất đẹp hoặc rất phù hợp” trong mắt của nhà sản xuất/ nhà cung cấp dịch vụ (VOB - Voice of Business) nhưng không tạo ra giá trị khác biệt và đạt kỳ vọng khách hàng (VOC - Voice of Customer). Tại Việt Nam, việc hiểu nhầm và đo lường chất lượng SPDV là phổ biến, thậm chí xảy ra tại 1 số ngân hàng. Một ngân hàng đầu tư nhiều nhân lực để điền biểu mẫu thay cho khách hàng sẽ không thể cạnh tranh với một ngân hàng cải tiến trình tự làm việc để rút ngắn thời gian khách hàng (Operating Lead time). Bởi vì “khách hàng muốn” (nhu cầu và mong đợi VOC) bị “méo” so với “doanh nghiệp nghĩ” (VOB)

Tương tự, quá trình thiết kế SPDV sẽ không thể hiệu quả nếu không đáp ứng được các kỳ vọng của các đơn vị bên trong (tiếng nói của quá trình - Voice of Process) và tiếng nói của nhân viên (Voice of Employee). Cụ thể hơn: thiết kế SPDV không quan tâm đến giá thành, chi phí, đơn giản trong sản xuất và cung cấp dịch vụ, có đơn giản mới có năng suất. Muốn đạt được điều này, các bộ phận chức năng trong doanh nghiệp phải tham gia vào kiểm soát thiết kế (tham khảo thêm 8.3.4, 8.3.5 ISO 9001:2015 design review, verification and validation).

Trong Lean, toàn bộ quá trình thiết kế được thực hiện theo công cụ thiết kế tinh gọn (DFLSS - Design For Lean Six Sigma) với mục đích sao cho nhanh hơn - tốt hơn - rẻ hơn (Faster - Better - Cheaper).

2) Quản lý chất lượng (QLCL):

Điều đáng buồn là nhiều doanh nghiệp có hệ thống quản lý chất lượng lỗi thời.

Mô hình QLCL hiện đại đòi hỏi kiểm soát chất lượng công việc với tất cả nguồn lực (con người, thiết bị, phương thức, ...) liên quan đến quá trình tạo SPDV (Product/ Service Realization) bao gồm: dự báo, cung ứng, tồn kho, sản xuất, phân phối, hậu mãi, ...

Hệ thống QLCL (QMS - Quality management system) này gồm lực lượng QM, QA, QC và người điều hành sản xuất phối hợp nhịp nhàng. Nó được ví von giống như 23 cặp nhiễm sắc thể con người vậy.

o Quản lý sản xuất phối hợp với QA kiểm soát chất lượng (kiểm soát thao tác công nhân và các thông số quá trình gây ra sai lỗi)

o Công nhân vận hành đúng theo các tiêu chuẩn, mỗi công nhân là 1 QC thực thụ

o Đo lường các sai lỗi trong quá trình (Error in process), kiểm soát sai hỏng (Defect Control), phân tích dữ liệu, hành động cải thiện liên tục (CI-Continuos Improvement)

o Dùng nguồn lực ít hơn (ít QC, ít thời gian, ít vốn, ít mặt bằng, ít tiền bạc, ít thiết bị, ít nguồn lực khác) nhưng kiểm soát chất lượng tốt hơn (Better) với chi phí chất lượng kém thấp nhất (COPQ - Cost of Poor Quality).

Mục đích cuối cùng là không sai lỗi (Zero Quality Control) để có chi phí sản xuất cực tiểu, lợi nhuận cao nhất.

Lựa chọn mô hình QLCL nào cần được nhà quản trị quyết định “Chiến lược Quản trị chất lượng” phù hợp từng giai đoạn. Tuy nhiên, nỗ lực quan trọng nhất trong các nhà máy là thoát khỏi mô hình QLCL sơ khai nhất: KCS



Các doanh nghiệp cần thoát khỏi mô hình quản lý chất lượng sơ khai này.

Có 5 giai đoạn phát triển trong QLCL của doanh nghiệp

o Giai đoạn 1: Doanh nghiệp chỉ áp dụng nhân viên “kiểm tra chất lượng sản phẩm” (KCS) - chỉ để phát hiện sai hỏng. Hầu hết, ngành sản xuất nói chung, ngành gỗ nói riêng đang ở giai đoạn này. Thậm chí, sau hàng chục năm phát triển, doanh nghiệp vẫn ở mô hình KCS kiểm hàng ở công đoạn thành phẩm

o Giai đoạn 2, 3: Kiểm soát chất lượng (Quality Control - QC) và Đảm bảo chất lượng (Quality Assurance - QA). Kiểm soát tại nguồn (ISQ - In Station Quality) nghĩa là tại nơi mà chất lượng được sinh ra. Người QC/ QA/ quản lý đưa ra các SOP (standard operating procedure), WI (work instruction), qui định, thủ tục đơn giản trực quan ... để kiểm soát chất lượng tại các máy và từng người công nhân. Thực tế, có đến 95% thao tác của công nhân lặp đi lặp lại nhưng lại thao tác sai thì hậu quả rất lớn. Muốn thoát được giai đoạn 1, chuyển sang giai đoạn 2, 3 thì nhà quản lý sản xuất phải được trang bị kỹ năng đào tạo, kèm cặp tại hiện trường. Công ty chúng tôi có hẳn 1 chương trình đào tạo cho quản lý cấp trung để trở thành “Giảng Viên Nội Bộ”

o Giai đoạn 4: hệ thống quản lý chất lượng (QMS). Tất cả các quá trình trong QMS đều được hoạch định - thực hiện - kiểm tra - điều chỉnh 1 cách đầy đủ. Các yếu tố cần kiểm tra (Criteria), ngưỡng cho phép (Limit), thiết bị đo (Measurement device), người đo (Who in charge), chu kỳ (Frequency), ... đều rõ ràng để kiểm soát. Ghi chú: Criteria bao gồm: thông số quá trình (Process criteria) và đặc tính sản phẩm (Product criteria)

o Giai đoạn 5: tiến tới kiểm soát chất lượng toàn diện (TQC - total quality control) và quản lý chất lượng toàn diện (TQM - Total quality management)



(Còn tiếp kỳ 2)



Canadian wood.
Versatile and durable.

Gỗ Canada.
Đa dụng và bền bỉ.

WESTERN HEMLOCK GỖ ĐỘC CẦN BỜ TÂY



TRY CANADIAN WOOD
HÃY DÙNG THỬ GỖ CANADA

canadianwood.com.vn
+84 (0)274 380 3609



A range of high-quality certified lumber from sustainably managed forests of British Columbia, Canada.
Các loại gỗ xẻ chất lượng cao được chứng nhận từ nguồn rừng trồng được quản lý bền vững của tỉnh bang British Columbia, Canada.



PHÁ CÁCH của sự tối giản

GỠ VIỆT

Talk cho Mogg

Nhà thiết kế người Ý Alessandro Di Prisco cho biết, chiếc ghế được sáng tạo từ ba yếu tố và là một cấu trúc có đệm được tạo ra để có thể nằm dài trên nó. Cả ba tính năng đều có hình dạng giống nhau, điều này đòi hỏi một thiết kế tương đối tối giản. Nó dựa trên các chủ đề và đường nét hình học tạo thành một món đồ nội thất có cấu trúc. Bắt đầu với hình bóng ván ép uốn cong, sau đó nó được bọc trong ba loại vải bọc là bông vải, nhung và nỉ. Tất cả ba tùy chọn này đều có nhiều màu sắc khác nhau. Về ngoài kết cấu làm cho nó trở thành một món đồ nội thất ấm áp, là điểm nhấn phòng khách hoàn hảo cho bất kỳ không gian sống nào. Nó có hai chân đế và chỗ ngồi đều có hình dạng giống nhau.

Ghế dù Parachute

Xưởng thiết kế Parachute giới thiệu Ghế dù da mới do người sáng lập kiêm Giám đốc điều hành Ariel Kaye chế tạo. Để thiết kế món đồ nội thất này, cô ấy đã lấy cảm hứng từ cuộc sống cá nhân của mình và cách cô ấy tận hưởng việc đi lang thang trong khi chăm sóc hai đứa con mới biết đi của mình.

Chiếc ghế được thiết kế để chịu được thử thách của thời gian và cũng mang lại sự thoải mái. Nó được làm thủ công và sử dụng gỗ Sồi trắng Hoa Kỳ có nguồn gốc bền vững, sau đó hoàn thiện bằng da thuộc cao cấp. Nó hơi thấp và có hình dạng hơi dốc và nghiêng để khuyến khích mọi người ngồi thẳng. Đáng chú ý, da được sử dụng để làm ghế sẽ có màu sẫm hơn và bị giãn ra theo thời gian.



Phong cách của 'Latitude Run 'Ija'

Bàn hình chữ L có thể đảo ngược của Latitude Run 'Ija' là một món đồ nội thất tối giản dành cho gia đình, giúp mở rộng không gian văn phòng làm việc nhưng lại đầy phong cách.

Bàn làm việc được đặc trưng bởi thiết kế có thể đảo ngược như đã nói ở trên. Điều này cho phép bạn đặt tùy hướng để phù hợp với bất kỳ không gian văn phòng nào. Được xây dựng với một bộ chân kim loại chắc chắn, bàn có mặt trên bằng ván dăm chống thấm nước để tạo cảm giác thật tự nhiên và đi kèm với giá sách để lưu trữ. Một bộ ba ngăn kéo cho phép cất giữ nhiều đồ dùng văn phòng cần thiết. Bàn hình chữ L có thể đảo ngược của Latitude Run 'Ija' tập trung vào thiết kế tiết kiệm không gian để làm cho nó trở nên tuyệt vời cho những căn phòng nhỏ, nơi các món đồ nội thất khác không thể phù hợp.



Chiếc ghế vượt thời gian

Thos. Moser đã tổ chức lễ kỷ niệm 50 năm thành lập vào năm 2022 và như một phần của lễ kỷ niệm đó, hãng cho ra mắt dấu ấn thiết kế của năm 1972. Bất chấp tên gọi của nó, chiếc ghế ban đầu không được ra mắt vào năm 1972 mà thay vào đó được phát hành vào năm 2022 để kỷ niệm 50 năm thành lập công ty vào năm 1972. Được phát triển bởi Tom Moser và con trai của ông, David, chiếc ghế cổ điển tự hào với thiết kế vượt thời gian và ưu tiên sự thoải mái là trên hết.

Về cấu trúc, chiếc ghế được làm bằng đồng và có hình dạng điều chỉnh giúp cho mọi người dễ dàng ngồi vào. Hình dạng của chiếc ghế được tạo ra từ gỗ uốn cong bằng hơi nước được nối với nhau bằng chân và cọc gỗ tần bì. Mặc dù chiếc ghế này là phiên bản giới hạn, có chữ ký của nhà sản xuất để kỷ niệm 50 năm, nhưng 50 chiếc ghế đầu tiên cũng sẽ đi kèm với một huy chương khắc ở dưới cùng của ghế. Tuy nhiên, chiếc ghế năm 1972 sẽ vẫn nằm trong dòng sản phẩm của Thos. Moser từ nay về sau vì vậy nó có sẵn để mua ngay cả khi phiên bản giới hạn đã bán hết.



Nội thất Qbit thích ứng với nhu cầu thay đổi

Đồ nội thất Qbit là một bộ sưu tập các món đồ trang trí nhà cửa được thiết kế với ý tưởng của nền kinh tế tuần hoàn nhằm giúp người tiêu dùng chuyển đổi không gian của họ, tập trung vào phong cách cũng như khả năng thích ứng.

Đồ nội thất được lấy cảm hứng từ những viên gạch block xây dựng, và có khả năng tùy chỉnh, sửa chữa và lắp ráp hoặc lắp ráp lại mà không cần dụng cụ. Bộ sưu tập đồ nội thất bao gồm ghế sofa, giường, bàn, kệ, ghế, v.v., tất cả đều có các thành phần dùng chung để thay đổi chúng giữa mỗi món đồ.

Đồ nội thất Qbit được xây dựng với một loạt các tấm đáy, khi kết hợp với các chân hoặc đệm khác nhau, sẽ tạo ra một loạt các mảnh ghép khác nhau cho ngôi nhà. Các món đồ nội thất khác nhau đang được trưng bày tại triển lãm đồ nội thất M&O ở Pháp.



EU CẤM NHẬP KHẨU các sản phẩm liên quan đến phá rừng

Đạo luật này sẽ được áp dụng từ năm 2024, nhưng việc EU chưa có hướng dẫn cụ thể về EUDR, sẽ gây khó khăn cho các doanh nghiệp xuất khẩu vào thị trường này.

TRÌNH TIÊU



Nghị viện và Hội đồng Châu Âu đã đạt được một thỏa thuận chính trị tạm thời về Quy định “Chuỗi các sản phẩm không gây mất rừng suy thoái rừng xuất, nhập khẩu vào EU”- (EUDR) vào tháng 12/2022. Luật mới này đảm bảo một loạt hàng hóa chính được đưa vào thị trường EU sẽ không góp phần vào nạn phá rừng và suy thoái rừng ở EU và các nơi khác trên thế giới.

EUDR đặt ra các yêu cầu đối với các ngành công nghiệp của EU để “giảm thiểu tiêu thụ của các sản phẩm đến từ chuỗi cung ứng liên quan đến mất rừng hoặc suy thoái rừng và tăng nhu cầu của EU mua bán các hàng hóa và sản phẩm hợp pháp và 'không phá rừng’.

Quy định có hiệu lực giữa năm 2023. Theo quy định này, thời hạn bắt đầu rừng bị phá và gây suy thoái để canh tác các sản phẩm trên là sau ngày 31/12/2020. Các công ty sẽ phải tuân theo các yêu cầu sau giai đoạn chuyển đổi 18 tháng - từ tháng 12/2024.

3 mặt hàng của Việt Nam nằm trong diện yêu cầu phải tuân thủ quy định EUDR là gỗ, cà phê và cao su. TS. Nguyễn Phú Hùng, Chủ tịch Hội Khoa học kỹ thuật Lâm Nghiệp Việt Nam (VIFA), các đơn vị phải thực hiện “3 nội dung trách nhiệm giải trình” để đưa được hàng hóa lên kệ hàng tại Châu Âu. Thứ nhất, thu thập thông tin (loại sản phẩm, số lượng, vị trí địa lý, tính hợp pháp và tình trạng phá rừng, mất rừng, suy thoái rừng). Thứ hai, đánh giá rủi ro bao gồm: sự hiện diện của rừng, sự hiện diện của người bản địa; tham vấn và hợp tác với người dân bản địa; sự tồn tại của các yếu tố đất đai theo phong tục; tỷ lệ phá rừng và sự phức tạp của chuỗi cung ứng. Thứ ba, giảm thiểu rủi ro, có thể yêu cầu hỗ trợ cho các hộ sản xuất nhỏ để tuân thủ quy định.

❖ Một số Quy định chính của “Chuỗi các sản phẩm không gây mất rừng suy thoái rừng xuất, nhập khẩu vào EU”- (EUDR)

- Quy định cấm các công ty đưa vào thị trường EU bất kỳ hàng hóa / sản phẩm có liên quan nào dẫn đến nạn phá rừng (hoặc đối với gỗ: suy thoái) hoặc có nguồn gốc bất hợp pháp.
- Các công ty phải thực hiện thẩm định để đảm bảo sản phẩm của họ không bị phá rừng (hoặc đối với gỗ: suy thoái) và có nguồn gốc hợp pháp.
- Các công ty phải giải trình trước khi họ có thể nhập khẩu với sự khẳng định rằng không có hoặc không đáng kể rủi ro không tuân thủ quy định gây mất rừng, suy thoái rừng.
- Các cơ quan có thẩm quyền ở mỗi quốc gia thành viên EU sẽ tiến hành kiểm tra để đảm bảo các công ty tuân thủ và phạt họ nếu không tuân thủ.

Khó khăn cho Việt Nam, theo TS Hùng, hiện nay, thông tin về “vị trí của các lô trồng cao su, cà phê và gỗ của Việt Nam chưa được xác định được một cách chính xác trên hệ thống tọa độ quốc tế”. Bên cạnh đó, “hệ thống cơ sở dữ liệu của diện tích rừng, diện tích trồng cà phê của Việt Nam cũng chưa được tập hợp một cách đầy đủ và chính xác”.

Dù vậy, tuân thủ với các quy định của thị trường xuất khẩu, bao gồm các quy định về môi trường và xã hội, là bắt buộc đối với các công ty tham gia xuất khẩu. “Áp dụng EUDR, EU buộc các nhà xuất khẩu vào thị trường của mình phải chứng minh sản phẩm không đến từ việc phá rừng”, PGS.TS Trần Bá Ngải, Phó Chủ tịch, Tổng thư ký Hội Chủ rừng Việt Nam (Vifora), nhận xét. “EU dựng lên ngày càng nhiều rào cản, nhưng đó không phải là ngăn cản. Họ muốn đảm bảo tính hợp pháp các nguồn gỗ nhập vào EU”.

Việt Nam và EU đã ký Hiệp định đối tác tự nguyện giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu về thực thi luật lâm nghiệp, quản trị rừng và thương mại lâm sản (VPA/FLEGT), nhưng “trách nhiệm giải trình chưa đủ so với EUDR,

khi tất cả các sản phẩm từ rừng đều phải chứng minh không làm tổn hại rừng tự nhiên. Đây là thách thức mới”, PGS.TS Ngải nhận xét. “Chúng ta đừng quan ngại các quy định mới của EU bởi đó là điều tất yếu của quá trình phát triển. Thay vào đó, chúng cần hoàn thiện cơ chế, chính sách để đáp ứng được các yêu cầu này”.

Rừng có vai trò quan trọng, trực tiếp góp phần vào quá trình phát triển các ngành hàng nông sản xuất khẩu, bao gồm gỗ và sản phẩm từ gỗ. “Chúng ta phải có hành động mạnh mẽ hơn để chứng minh được nguồn gốc từ rừng”, ông Ngải nói. Hiện chứng minh nguồn gốc sản phẩm từ gỗ tương đối rõ, bởi Việt Nam đã có Hệ thống đảm bảo gỗ hợp pháp Việt Nam (VNTLAS) thông qua Nghị định 102 và một số văn bản dưới luật, nhưng cần hoàn thiện để đáp ứng được các yêu cầu mới của EU. Theo ông, sẽ không đúng với quy định của EUDR nếu phá rừng tự nhiên để lấy đất trồng rừng. Do đó, “việc đầu tiên Việt Nam cần làm là rà soát lại mức độ ảnh hưởng của gỗ từ rừng đến đến rừng tự nhiên”. ▽

❖ Hội Khoa Học Kỹ Thuật Lâm Nghiệp Việt Nam (VIFA) kiến nghị:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn sớm có văn bản yêu cầu EU có chính sách hỗ trợ người dân trồng rừng chuẩn bị xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu thực hiện trách nhiệm giải trình cũng như có thể đàm phán với EU thực hiện việc trì hoãn thực thi để các Hộ gia đình trồng rừng có thể đáp ứng được với yêu cầu mà EU đề ra.
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và các tổ chức Quốc tế từ EU hỗ trợ tổ chức các lớp tập huấn hướng dẫn các Hộ gia đình trồng rừng có gỗ bán cho các doanh nghiệp chế biến xuất khẩu các sản phẩm sang EU.

Thị trường đồ gỗ nội thất

TRƯỚC ÁP LỰC LẠM PHÁT NĂM 2023

▼ TRẦN HÒA

GlobalData dự báo thị trường đồ gỗ nội thất sẽ giảm 2,8% do tác động của việc tăng lãi suất và thị trường nhà ở của Mỹ giảm sút.

Bất chấp niềm tin của người tiêu dùng giảm sút vào năm 2022 khi cuộc khủng hoảng chi phí sinh hoạt diễn ra, các nhà bán lẻ đồ gia dụng và đồ nội thất đã đưa ra các bản cập nhật giao dịch tích cực để kết thúc năm vừa qua. Một số nhà bán lẻ đã công bố kết quả khả quan vào năm 2022, vì DFS báo cáo lượng đơn đặt hàng tăng 10,6% trong 26 tuần tính đến ngày 25 tháng 12 và Wickes báo cáo mức tăng trưởng doanh số tương tự là 3,5% cho cả năm. Ngoài ra, một số động lực trong thị trường đồ gỗ nội thất dự kiến sẽ tiếp tục vào đầu năm 2023, vì DFS dự đoán lượng đơn đặt hàng sẽ vẫn tăng mạnh trong thời điểm hiện tại và ScS được khuyến khích bởi các mức đặt hàng gần đây.

Bất chấp sự tích cực gần đây, tác động của việc tăng lãi suất và thị trường nhà ở giảm sút sẽ ảnh hưởng đến doanh số bán đồ nội thất vào năm 2023 và GlobalData dự báo thị trường đồ gỗ nội thất sẽ giảm 2,8%, với mức lạm phát che lấp sự sụt giảm về số lượng.

Chi phí thế chấp cao hơn, khả năng chi trả khó khăn hơn và giá nhà đất giảm sẽ làm giảm giao dịch và tác động đến động lực chính của ngành gỗ nội thất. Các nhà bán lẻ ở Mỹ hiện phải đối mặt với vấn đề thị trường nhà ở yếu kém với nhu cầu đặc biệt thấp ở những người mua lần đầu, những người có nhiều khả năng mua đồ nội thất khi mua nhà. Giá nhà giảm cũng không khuyến khích người tiêu dùng đưa nhà của họ ra thị trường, hạn chế nguồn cung và chuyển thành những con số đáng lo ngại về đồ nội thất.

Tuy nhiên, cuộc suy thoái ngắn dự kiến vào năm 2023 sẽ không có mức độ ảnh hưởng nghiêm trọng như cuộc khủng hoảng tài chính vừa qua, khi doanh số bán đồ nội thất giảm 5,9% vào năm 2008 và 10,4% vào năm 2009. Tuy nhiên, lạm phát tăng mạnh và những khó khăn tài chính dai dẳng

đã ảnh hưởng đáng kể niềm tin của người tiêu dùng và gây ra sự thay đổi trong hành vi của người tiêu dùng.

Lạm phát đang vượt xa tốc độ tăng trưởng tiền lương, khiến khả năng chi tiêu của người mua sắm bị kìm hãm khi lãi suất cao hơn làm giảm nhu cầu. Do đó, 51,0% người tiêu dùng ở Vương quốc Anh dự kiến

tình hình tài chính của họ sẽ trở nên tồi tệ hơn trong sáu tháng tới, làm trầm trọng thêm các vấn đề chính mà các nhà bán lẻ ở Vương quốc Anh sẽ phải đối mặt trong năm nay. Các trang thương mại trực tuyến cũng đang phải đối mặt với hàng loạt vấn đề của riêng mình, chật vật duy trì tốc độ tăng trưởng khi thị trường tiếp tục bình thường hóa sau thời gian phong tỏa, khiến người mua sắm quay trở lại cửa hàng và mang lại lợi ích cho các nhà bán lẻ đa kênh. Do đó, các trang thương mại thuần túy trực tuyến phải tập trung vào giá trị đồng tiền, giá cả và chất lượng để tránh đi theo bước chân của Made.com.

Các nhà bán lẻ phải sẵn sàng để chống chọi với cơn bão giảm giá vì những nhà bán lẻ có đề xuất không hấp dẫn có nguy cơ

chứng kiến doanh số bán hàng của họ giảm đáng kể do người tiêu dùng trì hoãn các giao dịch mua lớn bên ngoài các mặt hàng thay thế thiết yếu. Nên ưu tiên đầu tư vào thiết kế để thu hút khách hàng, với mẫu mã mới vẫn là một trong những yếu tố thúc đẩy mua hàng chính, thúc đẩy 53,0% lượt mua trên tổng số đồ gỗ nội thất.

Việc đưa ra nhiều khung giá là rất quan trọng để phục vụ nhiều đối tượng người mua sắm và các nhà bán lẻ phải cố gắng bán cho người mua sắm những mặt hàng có giá cao hơn, chẳng hạn như bằng cách cung cấp các ưu đãi và tín dụng không lãi suất, như Wickes đã làm khi hợp tác với Klarna, giúp người tiêu dùng vượt qua các điều kiện kinh tế đầy thách thức. ▼



THỦ TƯỚNG

đổi thoại

VỚI NGÀNH GỖ

▼ HIẾU PHẠM



6.000 doanh nghiệp sản xuất và chế biến gỗ xuất khẩu đến 140 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới đã giúp tạo ra giá trị xuất khẩu đến 17 tỉ USD trong năm 2022. Và để làm được điều đó, ngành công nghiệp mũi nhọn của nền kinh tế Việt Nam cần 500.000 lao động làm việc trực tiếp tại các doanh nghiệp chế biến, thương mại gỗ, bên cạnh hàng trăm nghìn lao động tại các cơ sở chế biến gỗ quy mô hộ gia đình và các làng nghề gỗ và thủ công mỹ nghệ. Đồng thời, còn thu hút khoảng 1 triệu hộ nông dân với trên 4 triệu lao động tham gia trực tiếp vào hoạt động phát triển rừng trên cả nước.

Điều đó cho thấy, qui mô và sự phát triển của ngành gỗ Việt Nam là bền vững và ổn định như thế nào bất chấp những khó khăn về thị trường xuất khẩu do kinh tế thế giới suy giảm, lạm phát tăng cao, người tiêu dùng thắt chặt chi tiêu, xung đột địa chính trị, cạnh tranh thương mại trên toàn cầu dẫn đến giá năng lượng, vật tư, gỗ nguyên liệu nhập khẩu, chi phí logistics tiếp tục tăng cao, đơn hàng xuất khẩu các tháng đầu năm 2023 vào các thị trường chính của Việt Nam như EU, Hoa Kỳ giảm từ 30-50% so với cùng kỳ năm 2022, dự báo còn kéo dài đến hết quý II năm 2023.

Những khó khăn là rất nhiều và là thách thức để duy trì vị thế của ngành, sự ổn định của nền kinh tế, giữ công việc cho nửa triệu lao động tại các doanh nghiệp và hàng triệu người khác trong chuỗi cung ứng sản xuất của ngành gỗ. Mỗi một thử thách mà ngành gỗ phải đối mặt đều liên quan đến từng chính sách quản lý và sự ảnh hưởng của nó là rất lớn.

Cần biết, thị trường thương mại đồ nội thất của thế giới lớn, tổng giá trị giao dịch khoảng 405 tỉ USD /năm, với nhu cầu nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ khoảng 230 tỉ USD. Trong khi đó, thương mại ngành gỗ của Việt Nam mới chiếm trên 7% thị phần. Do vậy, dư địa để phát triển ngành chế biến, xuất khẩu còn rất lớn, đặc biệt, đối với đồ gỗ nội thất là mặt hàng có thế mạnh của Việt Nam.

Hiện tại, Chính phủ, các Bộ, ngành và các địa phương đang nỗ lực triển khai nhiều giải pháp nhằm tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, cắt giảm nhiều thủ tục hành chính, hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp vượt qua khó khăn để phát triển bền vững, hiệu quả trong năm 2023 và những năm tiếp theo.

Nhưng được đổi thoại trực tiếp với Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính là cơ hội để ngành gỗ được nói thẳng về những gì đang phải đối mặt với tư cách là một trụ cột của nền kinh tế. Không một trụ đỡ nào được phép lung lay và cuộc gặp với người đứng đầu Chính phủ đã cho thấy ngành nhận được sự quan tâm lớn như thế nào.

Ngành gỗ đề nghị được Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn chỉ đạo về việc xây dựng nguồn cung nguyên liệu, tạo thị trường tư bản đất rừng, tạo cơ hội thu hút đầu tư các nguồn lực trong nước và nước ngoài vào phát triển rừng. Đầu tư mạnh mẽ về tài chính, về kỹ thuật canh tác, về giống để phát triển được chuỗi lâm nghiệp.

Bên cạnh đó, đề nghị Bộ Công thương giải quyết các tranh chấp thương mại quốc tế ở các thị trường lớn, nâng cao năng lực phòng vệ cho các doanh nghiệp và hỗ trợ về pháp lý trong việc giải quyết các vụ tranh chấp thương mại quốc tế. Giảm thiểu nhập khẩu gỗ từ các vùng địa lý rủi ro, kiểm soát nguồn nguyên liệu, sản phẩm nhập khẩu để xuất cho thị trường mà tại thị trường đó sản phẩm đã bị áp thuế chống bán phá giá.

Thực trạng của ngành gỗ hiện tại mới đi một chân (chủ yếu là lo hạ tầng sản xuất) vẫn đề xây dựng thị trường còn đang rất yếu và chao đảo khi có tác động lớn của những biến cố trên thế giới. Hiện tại ngành gỗ đang đẩy mạnh xúc tiến thương mại thông qua việc tổ chức các hội chợ quốc tế lớn của ngành gỗ tại Việt Nam cũng như tham gia các hội chợ quốc tế, nên muốn được Bộ Công thương giúp đỡ xây dựng những trung tâm triển lãm tầm khu vực và quốc tế. Đồng hành tổ chức các hội chợ quốc tế thường niên trở thành điểm đến mua hàng của quốc tế.

Về vấn đề tài chính, ngành gỗ muốn được Bộ Tài chính hoàn thành các thủ tục hoàn thuế VAT nhanh chóng, kịp thời, hoàn thiện chính sách bảo hiểm rừng trồng và tín dụng cho các doanh nghiệp đầu tư phát triển rừng trồng gỗ lớn. Nghiên cứu, ban hành chính sách mua sắm công, ưu tiên sử dụng đồ gỗ từ các sản phẩm gỗ rừng trồng có chứng chỉ quản lý rừng bền vững. Không mua sắm đầu tư công các đồ gỗ từ rừng tự nhiên hoặc ở những vùng địa lý có rủi ro, phát động văn hóa tiêu dùng đối với người dân về sản phẩm xanh có nguồn gốc từ gỗ rừng trồng bền vững.



Bên cạnh đó là nghiên cứu, đề xuất chính sách hỗ trợ phát triển khu công nghiệp chế biến gỗ và lâm sản, tập trung, phát triển các dịch vụ logistic, khu ứng dụng công nghệ cao trong lâm nghiệp gắn với phát triển ngành chế biến gỗ, lâm sản. Hướng dẫn các địa phương xem xét, thẩm định chặt chẽ các dự án đầu tư vào ngành chế biến gỗ, ưu tiên các dự án có quy mô lớn, chế biến sản phẩm sâu, thiết bị và công nghệ hiện đại.

Để thực hiện cam kết của Chính phủ với thế giới về giảm thiểu phát thải, ngành gỗ đang xây dựng các đề án để hỗ trợ cho các doanh nghiệp thực hiện việc sản xuất giảm phát thải, đây là xu hướng đáp ứng nhu cầu của thế giới về sản phẩm xanh, ngành gỗ đề nghị Bộ Tài nguyên và môi trường có những chỉ dẫn, hỗ trợ thiết thực để ngành gỗ phát triển bền vững trong tương lai. ▼

TOP 4 địa phương có kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ lớn nhất năm 2022

CAO CẨM

Bình Dương, Đồng Nai, TP. Hồ Chí Minh, Bình Định là những địa phương có kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ lớn trong năm 2022.

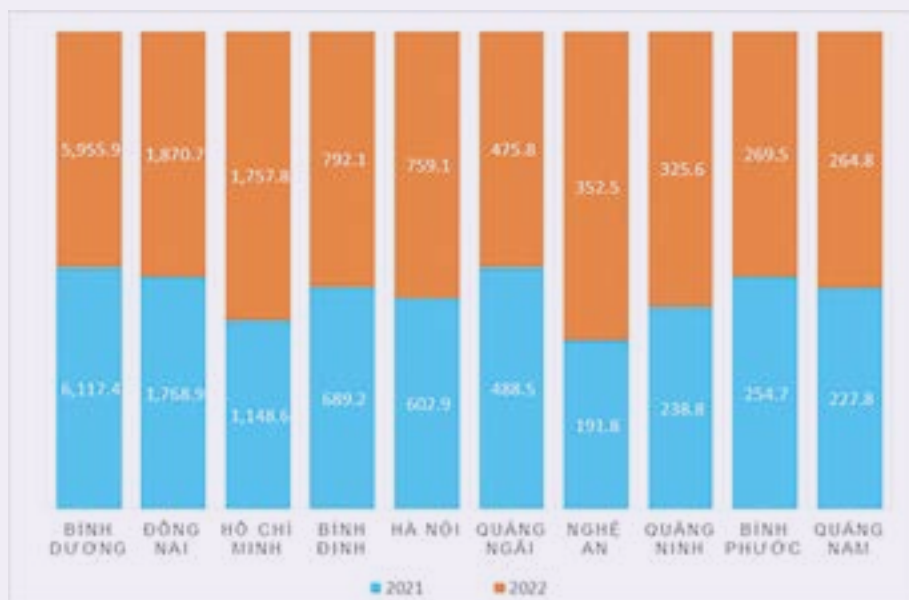
Theo số liệu từ Tổng cục Hải quan, trong tổng số 58/63 tỉnh, thành phố có doanh nghiệp tham gia xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ trong năm 2022, có 4 địa phương có kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ lớn trong năm 2022.

Trong đó, Bình Dương là địa phương có kim ngạch xuất khẩu lớn nhất đạt 5,95 tỷ USD, giảm 2,6% so với năm 2021. Đứng thứ 2 là tỉnh Đồng Nai với 1,87 tỷ USD tăng 5,8%; tiếp đến là TP. Hồ Chí Minh với 1,75 tỷ USD, tăng 53%. Tỉnh Bình Định đứng ở vị trí thứ 4 với kim ngạch xuất khẩu đạt 792,0 triệu USD tăng 15% so với năm 2021.

Trong tổng kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của Việt Nam năm 2022 đạt 15,68 tỷ USD, thì 10 tỉnh, thành phố có giá trị xuất khẩu lớn chiếm tới 82% tổng kim ngạch xuất khẩu của ngành gỗ Việt Nam, tương ứng với 12,8 tỷ USD.

Trong TOP 10 tỉnh, thành phố này, Nghệ An là địa phương có tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu cao nhất trong năm 2022, tăng 83,8% so với cùng kỳ năm 2021. Đứng thứ 2 là Hồ Chí Minh tăng 53%; thứ 3 là Quảng Ninh tăng 36,3%; Quảng Nam tăng 16,3%. Ở chiều ngược lại, cùng giảm 2,6% so với cùng kỳ năm 2021 được ghi nhận tại hai tỉnh là Bình Dương và Quảng Ngãi.

10 địa phương có kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ lớn trong năm 2022 (triệu USD)



Nguồn: Nhóm nghiên cứu các Hiệp hội phân tích từ số liệu Hải quan

Về nhập khẩu, tổng kim ngạch nhập khẩu trong năm 2022 của 10 tỉnh, thành phố lớn nhất đạt 2,55 tỷ USD, chiếm 83% tổng kim ngạch nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của Việt Nam (3,07 tỷ USD).

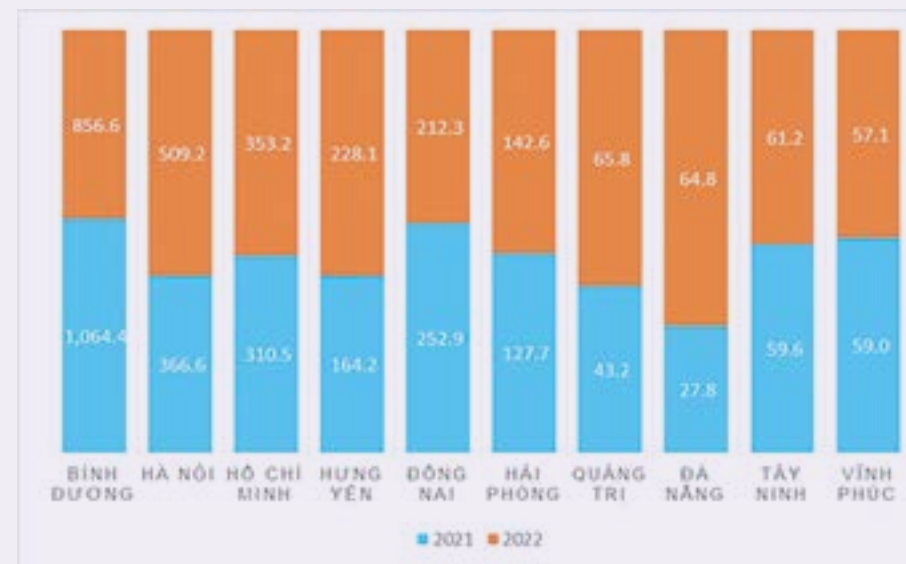
Bình Dương tiếp tục đứng vị trí số 1 trong số các địa phương có kim ngạch nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ lớn nhất năm 2022 với 856,5 triệu USD. Đứng vị trí thứ 2 là thành phố Hà Nội với 509,2 triệu USD; TP. Hồ Chí Minh đứng ở vị trí thứ 3 với 353,1 triệu USD,...

Trong TOP 10 tỉnh, thành phố nhập khẩu lớn nhất trong năm 2022, Đà Nẵng là địa phương có

mức tăng trưởng lớn nhất, tăng 132,8% so với cùng kỳ năm 2021. Đây cũng là địa phương duy nhất ghi nhận mức tăng 3 con số trong số 61 tỉnh, thành phố có doanh nghiệp tham gia nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ năm 2022. Đứng ở vị trí thứ hai là tỉnh Quảng Trị, tăng 52,5%, tiếp đến là thành phố Hà Nội và tỉnh Hưng Yên đều tăng 38,9% so với năm 2021.

Ngược lại, Bình Dương là địa phương có mức giảm lớn với 19,5%, tiếp đến là tỉnh Đồng Nai với mức giảm 16,1%.

10 địa phương có kim ngạch nhập khẩu lớn nhất năm 2022 (triệu USD)

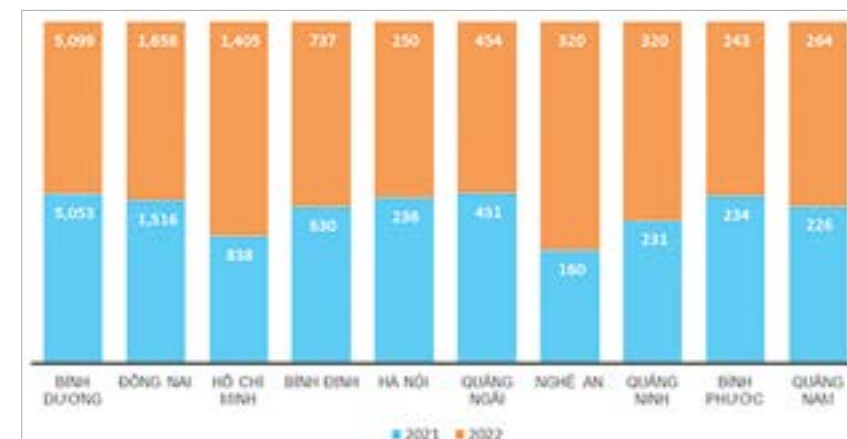


Nguồn: Nhóm nghiên cứu các Hiệp hội phân tích từ số liệu Hải quan



Về cán cân thương mại, trong TOP các tỉnh, thành phố có tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu lớn, Bình Dương vẫn là tỉnh dẫn đầu, ghi nhận thặng dư cao nhất 5,09 tỷ USD. Đứng ở vị trí thứ hai là Đồng Nai 1,65 tỷ USD, TP. Hồ Chí Minh đứng ở vị trí thứ 3 với 1,40 tỷ USD.

Cán cân thương mại 10 tỉnh, thành phố có kim ngạch xuất, nhập khẩu lớn năm 2022 (triệu USD)



Nguồn: Nhóm nghiên cứu các Hiệp hội phân tích từ số liệu Hải quan

THAM KHẢO GIÁ MỘT SỐ LOẠI GỖ TRÒN, GỖ XẺ NHẬP KHẨU THÁNG 2/2023

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá (USD/1m³)
GIÁ GỖ BACH ĐÀN XẺ		
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ Bạch đàn Grandis. Quy cách: 22/24/27/33 mm x 88 mm trở lên x 2,0 m trở lên	CIF	290
Gỗ Bạch đàn Grandis FSC. Quy cách: 46 x79-129x2100-4700 mm	CIF	441
GIÁ GỖ THÔNG XẺ		
Nhập khẩu từ New Zealand		
Gỗ thông. Quy cách: 32 x 150 x 1 800 -6 000 mm	CIF	380
Gỗ thông. Quy cách: 25 x100/125/150/175/200/231/289 x 2500-4900 mm	CIF	230
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ thông. Quy cách: 19 mm x 75 mm trở lên x 2000 mm trở lên	CIF	250
Nhập khẩu từ Chile		
Gỗ thông. Quy cách: 32/38 x 95-1600 x3200 mm	CIF	270
GIÁ GỖ SỎI XẺ		
Nhập khẩu từ Mỹ		
Gỗ sồi trắng, xẻ sấy loại 2C, 4/4	CIF	480
Gỗ sồi đỏ, xẻ sấy loại 1C, 4/4	CIF	535
Nhập khẩu từ Đức		
Gỗ sồi trắng, loại ABC. Kích thước: 20mm x 100 mm x 2000 mm	CIF	465
GIÁ GỖ TẦN BÌ XẺ		
Nhập khẩu từ Mỹ		
Gỗ tần bì xẻ, sấy loại 1C, 4/4	CIF	575
Gỗ tần bì xẻ, sấy loại 2C, 5/4	CIF	560
GIÁ GỖ TEAK TRÒN		
Nhập khẩu từ Panama		
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 100 - 109 cm, dài: 2.0 m trở lên	CIF	470
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 110 - 119 cm, dài: 2.0 m trở lên	CIF	550
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 120 - 129 cm, dài: 2.0 m trở lên	CIF	640
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 130 cm trở lên, dài: 2.0 m trở lên	CIF	680
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 90-99 cm, dài từ 2.3-3.5 m	CIF	461
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 100-109 cm, dài từ 2.3-3.5 m	CIF	495
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 110-119 cm, dài từ 2.3-3.5 m	CIF	539
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 120- 129 cm, dài từ 2.3-3.5 m	CIF	569
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 130- 139 cm, dài: từ 2.3-3.5 m	CIF	620
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 140- 149 cm, dài: từ 2.3-3.5 m	CIF	645
GIÁ GỖ BACH ĐÀN TRÒN		
Nhập khẩu từ Uruguay		
Gỗ Bạch đàn- Grandis, FSC. Đường kính: 30 cm trở lên, dài: 5.8 m trở lên	CIF	180
Nhập khẩu từ South Africa		
Gỗ Bạch đàn - Cladocalyx, FSC. Đường kính: 30-39 cm, dài: 2.2-5.8 m	CIF	225
Gỗ Bạch đàn - Cladocalyx, FSC. Đường kính: 25-29 cm, dài: 2.2-5.8 m	CIF	195
Gỗ Bạch đàn -Cladocalyx, FSC. Đường kính: 20-24 cm, dài: 2.2-5.8 m	CIF	175
GIÁ GỖ SỎI TRÒN		
Nhập khẩu từ Mỹ		
Gỗ sồi đỏ, lóng, 2SC. Đường kính: 30 cm trở lên, dài : 2.4-5.5 m	CIF	336
Gỗ sồi trắng, loại 2SC. Đường kính: 30 cm, trở lên, dài : 2.4 m trở lên	CIF	350
GIÁ GỖ TẦN BÌ TRÒN		
Nhập khẩu từ Pháp		
Gỗ tần bì, loại ABC. Đường kính từ 30 -39 cm, dài: 2.0 m trở lên	CIF	238
Gỗ tần bì, loại ABC. Đường kính từ 40 cm trở lên, dài 2.0 m trở lên	CIF	279

THAM KHẢO GIÁ NHẬP KHẨU SẢN PHẨM MDF THÁNG 2/2023

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá USD/1 m³
Nhập khẩu từ Thái Lan		
Ván MDF, HMR E1, dùng cho sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 17 x 1220 x 2440 mm	CFR	261
Ván MDF, MR,E1. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	260
Ván MDF, MR,E1. Kích thước: 15/18 x 1220 x 2440 mm	CFR	255
Ván MDF, MR,E1, chưa sơn, chưa tráng phủ,chưa dán giấy.Kích thước: 5.5/9.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	257
Ván MDF, MR,E1, chưa sơn, chưa tráng phủ,chưa dán giấy.Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	252
Ván MDF, MR,E1, chưa sơn, chưa tráng phủ,chưa dán giấy.Kích thước: 15 x 1220 x 2440 mm	CFR	247

THAM KHẢO GIÁ NHẬP KHẨU SẢN PHẨM PLYWOOD THÁNG 2/2023

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá USD/1 m³
Ván Plywood, đã qua xử lý nhiệt, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 4.5 x 1220 x 2440 mm	C&F	715
Ván Plywood, đã qua xử lý nhiệt, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	C&F	493
Ván Plywood, đã qua xử lý nhiệt, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 15 x 1220 x 2440 mm	C&F	463
Ván Plywood, đã qua xử lý nhiệt, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 18 x 1220 x 2440 mm	C&F	398
Ván Plywood, CARB P2/EPA. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	435
Ván Plywood, LVD CARB P2. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	452
Ván Plywood, LVD CARB P2. Kích thước: 18 x 1220 x 2440 mm	CIF	342

THAM KHẢO GIÁ XUẤT KHẨU MỘT SỐ MẶT HÀNG GỖ THÁNG 2/2023

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá (USD/1m³)
GIÁ XUẤT KHẨU DẪM GỖ		
Xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản	FOB	178
Xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc	FOB	176
Xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc	CFR	210
GIÁ XUẤT KHẨU VIÊN NÉN NGUYÊN LIỆU		
Xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc	FOB	164
Xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản	FOB	181
GIÁ XUẤT KHẨU VÁN BÓC		
Ván bóc làm từ gỗ cao su xuất khẩu sang Hàn Quốc	FOB	375
Ván bóc làm từ gỗ keo xuất khẩu sang Trung Quốc	FOB	160
GIÁ XUẤT KHẨU VÁN DẪM		
Nhật Bản		
Ván dăm- 20x1220x2440 mm	CFR	304
Ván dăm- 15 x 1220 x 2440 mm	CFR	281
GIÁ XUẤT KHẨU MDF		
Indonesia		
Ván MDF -MPN EPA TSCA Title VI CARB-P2. dày 12 mm	CFR	350
Ván MDF -MPN EPA TSCA Title VI CARB-P2. dày 15 mm	CFR	240
GIÁ XUẤT KHẨU GỖ DÁN		
Korea (Republic)		
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng, BB/CC. Kích thước: 11.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	246
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng, LVL. Kích thước: 11 x 78 x 850 mm	CFR	261
Japan		
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng. Kích thước: 38/53/83 x 79/80 x 3950 mm	CFR	290
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng. Kích thước: 79/80 x 79/80 x 2430/3960mm	CFR	295
Gỗ dán công nghiệp làm từ gỗ keo. Kích thước: 8.0 x 920 x 1830 mm	CFR	236
Gỗ dán công nghiệp làm từ gỗ keo. Kích thước: 8.0 x 1230 x 2440 mm	CFR	224
Hoa Kỳ		
Gỗ dán phủ phim. Kích thước: 18 x1220 x2440 mm	CFR	523
Gỗ dán phủ phim. Kích thước: 15 x1220 x2440 mm	CFR	554

Nguồn: Nhóm nghiên cứu VIFORES, Hawa, FPA Bình Định, Forest Trends và Tổng Cục Hải Quan.

ĐỒ GỖ/ WOOD PRODUCTS



CÔNG TY CỔ PHẦN WOODSLAND

Địa chỉ: Lô số 49K - KCN Quang Minh - TT Chi Đông - Mê Linh - HN
Điện thoại: (+84) 24 35840122
Email: info@woodsl.com.vn
Web: https://woodsl.com.vn
Sản phẩm: Sản xuất đồ gỗ ngoài trời, cửa gỗ, gỗ dán



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ GỖ TIẾN ĐẠT

Địa chỉ: Khu vực 7 - Phường Bùi Thị Xuân, Thành phố Qui Nhơn - Tỉnh Bình Định
Tel: (+84 0256) 510217/ 510 684 **Fax:** (+84 0256) 510682
Email: tiendat@dng.vnn.vn
Website: www.tiendatquinhon.com.vn
Sản phẩm: sản xuất các sản phẩm đồ gỗ trong nhà và ngoài trời



CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM SẢN NAM ĐỊNH

Địa chỉ: Lô C1, đường D2, khu công nghiệp Hòa Xá, P. Lộc Hòa, Tp. Nam Định, tỉnh Nam Định
Tel: (+84) 0913.290.309 **Fax:** (+84 2283) 86 2220
Email: nafoco@nafoco.com.vn **Web:** https://nafoco.com.vn
Sản phẩm: Sản xuất đồ gỗ ngoài trời từ gỗ keo/ Outdoor furniture



CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM VIỆT

Địa chỉ: Khu phố Khánh Lộc, Phường Khánh Bình, Thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
Tel: (+84 274 3) 653114 **Fax:** (+84 2743) 653116
Email: Contact@lamvietfurniture.com
Web: http://www.lamvietfurniture.com
Sản phẩm: Sản xuất đồ gỗ

VIÊN NÉN/ WOOD PELLET



CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NĂNG LƯỢNG AN VIỆT PHÁT

Đ/c: Số 2402, Đường Nguyễn Cơ Thạch, Sala Residence, Phường An Lợi, Quận 2, Tp. Hồ Chí Minh.
Tel: (+84 283) 6364 496 **Email:** info@anvietenergy.com
Web: https://anvietenergy.com/
Sản phẩm: Sản xuất mặt hàng viên nén nguyên liệu/wood pellet



CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG SINH HỌC PHÚ TÀI

Địa chỉ: Số 29 Thi Sách, P. Nguyễn Văn Cừ, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
Tel: (+84 2563) 841888 **Fax:** (+84 2563) 841168
Email: ntphongpm@gmail.com
Web: www.nangluongsinhhoc.com.vn
Sản phẩm: Sản xuất mặt hàng viên nén nguyên liệu/wood pellet

MDF



CÔNG TY TNHH DONGWHA VIỆT NAM

Nhà máy: Lô CN1,CN2,CN3,CN4 - KCN Sông Công II, Xã Tân Quang, TP Sông Công, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam
Điện thoại: +84 0208 3935 623
Web: http://www.dongwhavietnam.com/
Sản phẩm: Sản xuất MDF, ván sàn



CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ MDF THANH THÀNH ĐẠT

Địa chỉ: Cụm công nghiệp huyện Vũ Quang, xã Thọ Điền, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh.
Tel: (+84 238) 3212828
Email: info@thanhthanhdat.com.vn
Web: http://www.ttdpanel.com.vn
Sản phẩm: Sản xuất MDF, HDF.

GỖ DÁN/ PLYWOOD



CÔNG TY TNHH JUNMA PHÚ THỌ

Đ/c: Lô số 10, KCN Thụy Vân, Xã Thụy Vân, Thành phố Việt Trì, Phú Thọ
Tel: (+84 2103) 99 1117 **Fax:**
Email: junma.phutho@junmawood.com
Web: www.lzjmm.com
Sản phẩm: Sản xuất sản phẩm gỗ dán/plywood



CÔNG TY CỔ PHẦN TEKCOM

Địa chỉ: Lô M1-M2-M7-M8, Đường N2-N3, KCN Nam Tân Uyên mở rộng, Xã Hội Nghĩa, Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.
Tel: (+84) 977 668 000 **Email:** info@tekcom.vn
Web: http://www.tekcom.vn/
Sản phẩm: Sản xuất gỗ plywood trong xây dựng và thiết kế nội thất, tủ bếp, tủ phòng tắm

DỊCH VỤ/ SERVICES



i4F LICENSING NV

Địa chỉ: Oude Watertorenstraat 25, 3930 Hamont-Achel, Belgium
Tel: +32 11922111 **Mobile:** +84 909728117
Email: dong@i4f.com (Licensing Manager in Vietnam)
Web: https://i4f.com
Sản phẩm: Cấp phép bằng sáng chế hèm khóa ván sàn SPC, LVT, Laminate



CÔNG TY TNHH TƯ VẤN QUẢN LÝ HẠNH GIA

Địa chỉ: 102/65/38 Lê Văn Thọ, phường 11, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh
Người đại diện: Ông Lê Phước Văn **Điện thoại:** 0944 99 8067
Email: hanhgiaco@gmail.com **Website:** www.lean.com.vn
Dịch vụ: Tư vấn hệ thống sản xuất tinh gọn nhà máy chế biến gỗ (Toyota way), tư vấn các tiêu chuẩn quốc tế và đào tạo kỹ năng quản lý

MÁY CHẾ BIẾN GỖ/ WOODWORKING MACHINES



CÔNG TY TNHH MÁY CHẾ BIẾN GỖ THƯƠNG NGUYỄN

Địa chỉ: TĐ 59,60,70, TĐ số 1, KP. Phước Thái, P. Thái Hoà, TX. Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương
Tel: (+84 2743) 777 558 **Fax:** (+84 2743) 777 559
Email: woodwm@thuongnguyen.vn; salesman@thuongnguyen.vn
Web: www.maychebiengo.net
Sản phẩm: Cung cấp máy chế biến gỗ



CÔNG TY TNHH BCA TECHNOLOGIES

Địa chỉ: Phuoc Hai - Thai Hoa - Tan Uyen Dist - Binh Duong Province
Tel: (+84 2743) 791 688 **Fax:** (+84 2743) 752 557
Email: lihsingvn@gmail.com
Web: https://www.facebook.com/ctybca/



CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THANH THÔNG

Trụ sở chính: Tổ 3, Khu Vực 5, P. Nhơn Phú, TP. Quy Nhơn, Bình Định
VPDD tại Bình Dương: số 84/A, Khu Phố Hòa Long, Phường Lái Thiêu, TP Thuận An, Tỉnh Bình Dương.
VP tại TPHCM: 23C Nguyễn Thị Định, KP 3, P. An Phú, TP Thủ Đức, TP HCM
Điện thoại: 0256 222 1905 **Hotline:** 0983 177 534
Web: https://thanhthong.com.vn/
Email: thanhthongcompany@gmail.com; maygothanhtong12@gmail.com
Sản phẩm: Chuyên cung cấp máy móc, thiết bị ngành chế biến gỗ.



CÔNG TY TNHH HẢI PHƯƠNG

Địa chỉ: Cụm 3, xã Liên Hiệp, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội
Điện thoại: (+8424) 33648292
Email: haiphuong.vn@gmail.com
Web: http://haiphuonggroup.com/
Sản phẩm: Cung cấp các sản phẩm bu lông, vít, đinh tán, đai ốc, nở sắt, ray bi ngăn kéo tủ,... và các phụ kiện đột dập khớp nối ráp cho ngành công nghiệp gỗ.

NHẬP KHẨU GỖ/ IMPORTERS WOOD



CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN VINH CỬU (TAVICO)

Địa chỉ: KP.9, P. Tân Biên, Tp Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Tel: (+84 0251) 3888 100/3888 101
(+84 0251) 3 609 100/ 609 101 Fax: (+84 0251) 3 888 105
E-mail: sales@tavicowood.com
Website: www.tavicowood.com
Sản phẩm: Cung cấp gỗ nguyên liệu: Tần bì, dẻ gai, sồi, dương,....



CÔNG TY TNHH THANH HÒA

Địa chỉ: #1002, số 2 Nguyễn Khắc Viện, P.Tân Phú, Q.7, TP. HCM.
Chi nhánh: Quy Nhơn: Lô A1-8, KCN Long Mỹ, TP. Quy Nhơn, T. Bình Định
Tel: (+84 028) 54138890 **Fax:** (+84 028) 54138891
Email: office@thanhhoaco.com **Website:** www.thanhhoaco.com
Sản phẩm: Cung cấp gỗ nguyên liệu FSC: Bạch đàn, Keo/Tràm, Teak, Sồi, Xoan đào, Mahogany...

PHỤ KIỆN/ ACCESSORIES



HÄFELE VIETNAM LLC

Địa chỉ: 3/F, Ree Tower, 9 Doan Van Bo St., Ward 12, Dist. 4, Ho Chi Minh
Tel: +84 28 39 113 113 Ext: 6220 **Fax:** +84 28 39 113 114
Toll-Free Hotline: 1800 1797
Web: http://www.hafele.com.vn
Sản phẩm: Cung cấp các phụ kiện ngành gỗ



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI LIDOVIT

Địa chỉ: Lô D5, đường số 3, KCN Bình Chiểu, Phường Bình Chiểu, Thành Phố Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (028) - 3729 4183 **Fax:** (028) - 3729 3929
Email: info@lidovit.com.vn **Web:** http://www.lidovit.com.vn/vi
Sản phẩm: Cung cấp các sản phẩm bulông, đai ốc, vít, vít gỗ, thanh ren, cùm, tắc ke, pat, rivê, móc, tán cây, khóa lục giác.

TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ CỦA VIỆT NAM TRONG 2 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

XUẤT KHẨU

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ (G&SPG) của Việt Nam trong hai tháng đầu năm 2023 đạt 1,68 tỷ USD, giảm 31,8% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ (SPG) đạt 1,05 tỷ USD, giảm 43,8% so với hai tháng năm 2022; chiếm 62,51% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG.

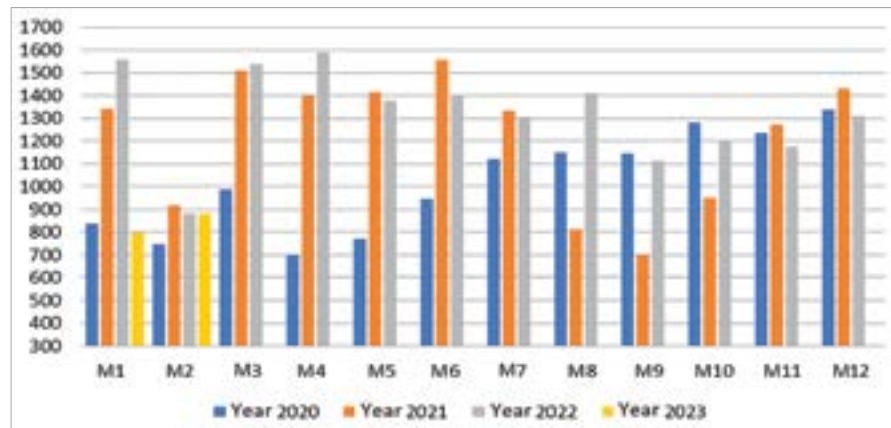
Như vậy, năm 2023 kim ngạch xuất khẩu G&SPG nói riêng của Việt Nam sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn do kinh tế toàn phục hồi chậm, tiềm ẩn rủi ro về khủng hoảng và lạm phát, thị trường bất động sản trầm lắng.

15 ngày đầu tháng 3/2023, kim ngạch xuất khẩu G&SPG đạt 511 triệu USD, giảm 24,18% so với cùng kỳ năm ngoái.

Biểu đồ 1: Tham khảo kim ngạch xuất khẩu G&SPG của Việt Nam theo tháng từ năm 2020 - 2023

Chart 1: Reference to Vietnam's export turnover of W&WP monthly in the period of 2020 - 2023

(ĐVT: Triệu USD/Unit: Million USD)



(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

Doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)

Hai tháng đầu năm 2023 kim ngạch xuất khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt trên 694 triệu USD, giảm tới 43,98% so với 2 tháng đầu năm 2022; chiếm 41,33 tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG toàn ngành, giảm mạnh so với mức 50,82% của cùng kỳ năm ngoái.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu SPG đạt 612 triệu USD, giảm tới 45,86% so với cùng kỳ năm ngoái; chiếm 88,13% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG của khối FDI và chiếm 57,27% tổng kim ngạch xuất khẩu SPG toàn ngành.

VIETNAM EXPORT AND IMPORT OF WOOD AND WOOD PRODUCTS IN THE FIRST TWO MONTHS OF 2023

EXPORT

According to the estimated statistics of the General Department of Vietnam Customs, the export turnover of wood and wood products (W&WP) of Vietnam in the first two months of 2023 achieved US\$1.68 billion, decreased by 31.8% compared to the same period last year.

In which, the export turnover of wood products reached US\$1.05 billion, down 43.8% compared to the first two months of 2022, accounted for 62,51% of the total export turnover of W&WP.

Thus, in 2023, Vietnam's W&WP export turnover in particular will continue to face many difficulties due to a slow economic recovery, potential risks of crisis and inflation, and a quiet real estate market.

In the first 15 days of March 2023, W&WP export turnover reached 511 million USD, down 24.18% over the same period last year.

Như vậy, có thể nhận thấy, mức giảm mạnh hơn về kim ngạch xuất khẩu G&SPG của khối FDI so với toàn ngành. Điều này càng cho thấy sức tiêu thụ G&SPG đang giảm mạnh đối với sản phẩm không thiết yếu là G&SPG.

THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU:

Hai tháng đầu năm 2023, mặc dù Hoa Kỳ vẫn là thị trường xuất khẩu G&SPG lớn nhất của Việt Nam, chiếm tới 47% tổng kim ngạch xuất khẩu, nhưng đã giảm mạnh tới 47,24% so với cùng kỳ năm ngoái.

Bên cạnh đó, kim ngạch xuất khẩu G&SPG sang nhiều thị trường chủ lực như Hàn Quốc, Canada, Anh, Pháp, Australia, Hà Lan, Đức, Đài Loan... giảm rất mạnh so với 2 tháng đầu năm 2022.

Chỉ có số ít thị trường chủ lực tăng mạnh như: Nhật Bản tăng 11,24%; Trung Quốc tăng 24,17% so với cùng kỳ năm ngoái.

Bảng 1: Tham khảo kim ngạch xuất khẩu G&SPG sang một số thị trường trong 2 tháng đầu năm 2023

Table 1: Reference to the export turnover of W&WP to some markets in the first two months of 2023

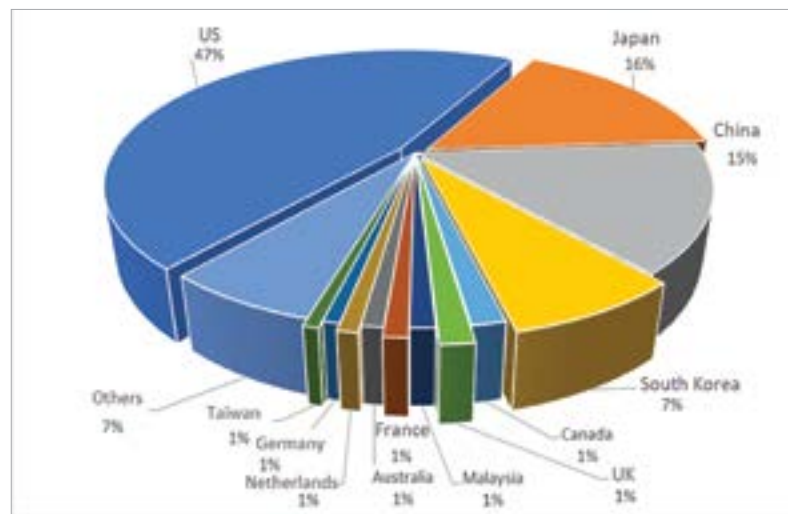
(ĐVT/Unit: 1.000 USD)

Thị trường/Market	First two months of 2023	First two months of 2022	Difference (%)
US	784,609	1,486,959	-47.23
Japan	270,229	242,913	11.24
China	248,295	199,969	24.17
South Korea	127,795	152,928	-16.43
Canada	24,468	40,165	-39.08
UK	24,245	44,644	-45.69
Malaysia	18,112	17,230	5.11
France	17,458	23,561	-25.90
Australia	15,718	28,885	-45.59
Netherlands	14,802	19,431	-23.82
Germany	12,127	27,049	-55.17
Taiwan	11,164	12,629	-11.60
India	8,551	3,450	147.89
Thailand	7,923	9,416	-15.85
Belgium	6,892	13,022	-47.07
Singapore	5,585	4,417	26.44
Denmark	5,446	10,032	-45.72
Spain	5,382	6,208	-13.30
Arab Saudia	4,136	4,344	-4.79
Cambodia	3,948	3,386	16.61
Italy	3,602	5,925	-39.20
Mexico	3,408	3,472	-1.87
Switzerland	3,072	6,646	-53.77
Turkey	2,659	335	694.74
Poland	2,412	5,013	-51.89
Newzealand	2,059	3,826	-46.19
UAE	1,964	3,576	-45.07
Chile	1,672	3,107	-46.20
Greece	1,022	957	6.83
Switzerland	792	1,958	-59.55
Russia	756	1,281	-41.01
Portugal	657	832	-21.04
Kuwait	445	551	-19.26
Hong Kong	379	1,016	-62.67
South Africa	367	1,000	-63.34
Czech	323	390	-17.19
Laos	225	856	-73.73
Norway	213	443	-52.01
Finland	113	509	-77.90
Austria	106	50	111.19

(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

Biểu đồ 2: Tham khảo thị phần về kim ngạch xuất khẩu G&SPG của Việt Nam trong 2 tháng năm 2023
Chart 2: Reference to Vietnam's export turnover of W&WP in the first two months of 2023

(ĐVT: Triệu USD/Unit: Million USD)



(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

NHẬP KHẨU

KIM NGẠCH NHẬP KHẨU:

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, kim ngạch nhập khẩu G&SPG về Việt Nam trong 2 tháng năm 2023 đạt 270,5 triệu USD, giảm tới 38,7% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trong 2 tháng đầu năm 2023, Việt Nam đã xuất siêu 1,41 tỷ USD trong hoạt động xuất nhập khẩu G&SPG. Con số này của cùng kỳ năm 2022 là 1,99 tỷ USD.

Như vậy, kim ngạch nhập khẩu G&SPG đang giảm khá mạnh do thị trường xuất khẩu và nhu cầu trong nước suy giảm.

15 ngày đầu tháng 3/2023, kim ngạch nhập khẩu G&SPG đạt 95 triệu USD, giảm 82,6% so với cùng kỳ năm 2022.

Doanh nghiệp FDI

Hai tháng năm 2023, kim ngạch nhập khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt trên gần 79 triệu USD, giảm 55,33% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trong 2 tháng đầu năm 2023, các doanh nghiệp FDI đã xuất siêu 615 triệu USD tại Việt Nam trong hoạt động xuất nhập khẩu G&SPG. Con số này của cùng kỳ năm 2022 là 954 triệu USD.

Thị trường nhập khẩu

Hai tháng đầu năm 2023, kim ngạch nhập khẩu G&SPG từ hầu hết các thị trường lớn đều giảm mạnh:

Mặc dù vẫn là thị trường cung ứng lớn nhất cho Việt Nam, nhưng nhập khẩu G&SPG từ thị trường Trung Quốc giảm tới 58,46% so với cùng kỳ năm ngoái.

IMPORT

IMPORT TURNOVER:

According to the estimated statistics of the General Department of Vietnam Customs, the W&WP import turnover into Vietnam in the first two months of 2023 achieved US\$270.5 million, down to 38.7% compared to the same period of 2022.

In the first two months of 2023, Vietnam has a trade surplus of US\$1.41 billion in its W&WP import and export; this figure of the same period 2022 was US\$1.99 billion.

Thus, the import turnover of W&WP is decreasing sharply due to the decline in export market and domestic demand.

In the first 15 days of March 2023, W&WP import turnover reached 95 million USD, down 82.6% over the same period in 2022.

FDI enterprises

In the first two months of 2023, the W&WP import turnover of FDI enterprises reached nearly US\$79 million, down 55.33% over the same period last year.

In the first two months of 2023, FDI enterprises had a trade surplus of US\$615 million in Vietnam in W&WP import and export. This figure of the same period in 2022 was US\$954 million.

Import market

In the first two months of 2023, W&WP import turnover from most major markets fell sharply:

Although China was still the largest supply market for Vietnam, its W&WP import turnover decreased by 58.46% over the same period last year.

Bên cạnh đó, kim ngạch nhập khẩu G&SPG từ thị trường Hoa Kỳ, Lào, Thái Lan, Congo, Newzealand, Chile, Malaysia, Đức, Brazil... đều giảm rất mạnh.

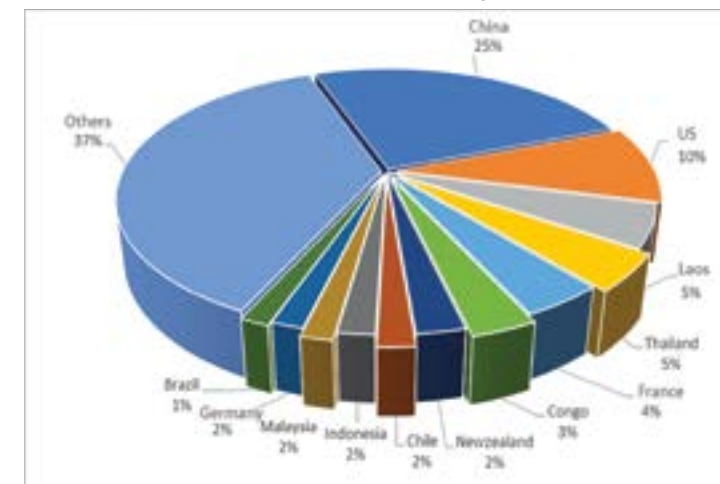
Số ít thị trường chủ lực ghi nhận mức tăng: Pháp tăng 19,6%; Indonesia tăng 17,77% so với 2 tháng đầu năm 2022.

Besides, the import turnover of W&WP from the US, Laos, Thailand, Congo, Newzealand, Chile, Malaysia, Germany, Brazil etc all fell sharply.

A few key markets had an increase: France increased by 19.6%; Indonesia increased by 17.77% compared to the first two months of 2022.

Biểu đồ 3: Tham khảo tỷ trọng kim ngạch nhập khẩu G&SPG về Việt Nam trong 2 tháng đầu năm 2023
Chart 3: Reference to the import turnover proportion of W&WP into Vietnam in the first two months of 2023

(ĐVT: Triệu USD/Unit: Million USD)



(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

Bảng 2: Tham khảo kim ngạch nhập khẩu G&SPG từ một số thị trường về Việt Nam trong 2 tháng đầu năm 2023
Table 2: Reference to the import turnover of W&WP from some markets into Vietnam in the first two months of 2023

(ĐVT/Unit: 1.000 USD)

Thị trường/Market	First two months of 2023	First two months of 2022	Difference (%)
China	67,078	161,478	-58.46
US	26,055	34,758	-25.04
Laos	14,167	20,369	-30.45
Thailand	12,506	24,138	-48.19
France	11,236	9,394	19.60
Congo	8,953	14,778	-39.41
Newzealand	6,564	7,407	-11.38
Chile	5,056	9,202	-45.06
Indonesia	4,974	4,223	17.77
Malaysia	4,374	7,220	-39.42
Germany	4,371	5,920	-26.17
Brazil	3,992	12,411	-67.84
Italy	3,334	4,080	-18.29
Russia	3,085	13,140	-76.52
South Korea	2,171	2,848	-23.80
Belgium	1,744	817	113.48
Sweden	1,376	906	51.83
Finland	1,283	2,487	-48.41
Canada	1,096	1,344	-18.43
Ghana	946	1,516	-37.62
Cambodia	911	790	15.31
Australia	871	1,393	-37.44
Japan	545	1,055	-48.32
Myanmar	232	265	-12.36
Taiwan	223	285	-21.86
South Africa	197	667	-70.51
Argentina	133	3,253	-95.93

(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

DOANH NGHIỆP BỈ CHUYÊN VỀ MÀN HẸM CHỐNG NẮNG BẰNG GỖ

Doanh nghiệp Bỉ chuyên về màn hẻm chống nắng bằng gỗ (như mẫu), muốn mở rộng sản phẩm sang nguyên liệu sồi/hồng/tre/abachi. Đang có nhu cầu tìm kiếm và hợp tác với các đơn vị tại Việt Nam cung cấp được gỗ với kích cỡ và tiêu chuẩn như trên

Standard shapes and dimensions of the blind

Shape and dimensional tolerances of the blind as set in EN 13120-4:2014-G4 standard		
Blind warping		2 mm/m
Aluminium		
Wood		
Bamboo		
Bend < stat length (m)		L ² x 0,5
Aluminium		
Wood		2L
Bamboo		2L
Bend	Stat length (m)	Max. acceptable bend (mm)
Aluminium	1,5	5 mm
Wood	1,5 < L < 2,5	10 mm
Bamboo	2,5 < L < 3,5	15 mm
	L > 3,5	20 mm

Dimensional stability

Dimensional stability of the blind is subject to change due to natural causes.
Height ± 3%, width ± 0,5%.

phot. 1

Blind warping



phot. 2

Bend



phot. 3

Bend



Interior blinds – product quality information

- Some pigments used in the process of production of wooden blinds may occasionally release a light trail of varnish/bleed stain.
- The stack of pulled-up slats can be slightly bent forward or backward, depending on the size of the blind (phot. 17, 18).

side view

phot. 17

side view

phot. 18

- Natural colour** – no pigment has been used (only clear varnish); the colour of slats is the natural colour of the wood they are made of.
- Slight variations in the shade may occasionally occur, even within the same batch.
- The slats are selected randomly, which means that perfect harmony of colour might not always be ensured.
- The slats in bamboo blinds** are made of pressed and glued together bamboo sticks.
- Slight variations in the shade, colour and structure of bamboo sticks may occasionally occur (phot. 19, 20).
- Small perforations in bamboo slats are permissible (phot. 21).
- Wooden and bamboo slats are a natural origin product, the occasional knots with minor cavities in them which appear in the slats emphasizing the purity of natural wood are not a sufficient reason for rejecting the product.
- The wood and bamboo used in the production of wooden/bamboo blinds is pre-selected by our suppliers, i.e. however, may contain knots and minor cavities, which are natural phenomena and are not a sufficient reason for rejecting the product. (phot. 19, 20).



phot. 19



phot. 20



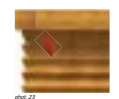
phot. 21

- The ladder used in wooden blinds may stain the slats, especially when they are in contrasting colours (lit. 22).

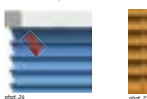
phot. 22



- Elasticity and spacing of the ladder tape may vary slightly depending on production batch and size of the blind. To ensure consistency in the way the slats appear, please provide additional information on your order form (applies to blinds of the same size) (phot. 23).
- Due to tolerance of the ladder tape the same size blinds may have different number of slats.
- Aluminium, wood and bamboo blinds close in one direction only (phot. 23, 24).
- Length of the blind (total height) is measured from the top of the head rail to the bottom edge of the bottom rail when the slats are open.
- No aluminium, wooden and bamboo blind will guarantee 100% blackout; please note that slats close one way only.



phot. 23



phot. 24



phot. 25

Interior blinds – product quality information

Additional information:

- Actual colours of aluminium tapes and slats, rails, cords and ladders may vary slightly from those presented in the catalogue (phot. 4, 5, 6, 7, 8, 9).



phot. 4



phot. 5



phot. 6



phot. 7



phot. 8

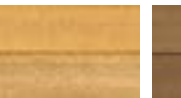


phot. 9

- Wooden slats are a natural origin product, hence possible variations in the shade and structure of wood (phot. 10, 11, 12).



phot. 10



phot. 11



phot. 12

- Viewing angle and the colour of light (beam, cool) may influence the way in which the structure, colour, gloss and smoothness of wood are perceived (phot. 13, 14).



phot. 13



phot. 14

- The occasional knots with minor cavities in them may appear in the slats emphasizing the purity of natural wood (phot. 15, 16).



phot. 15



phot. 16

Interior blinds – product quality information

Aluminium, 50/70 mm wood, bamboo blinds	
Total width of the blind	± 2 mm
Valance dimension	
Straight	± 3 mm
With sides (internal dimension)	± 10 mm
Operating length without child safety	± 30 mm
Child safety operating length	- 20 mm
Blind length	+ 20 mm
Leveling of the blind (the difference between left and right side) measured on a lowered blind with open slats	10 mm

Verifying the complaint:

- Complaint may refer to slats indicated by the customer only.
- If the complaint refers to a damaged valance or one with a defect, only the visible side will be taken into consideration.
- If the defect is not visible from a distance of 1 m, it will not be dealt with.
- The process of verifying takes place in artificial light in good lighting conditions (viewing angle 0 – 45°).

Paid repairs:

- Solid goods sent for repair will be sent back at the expense of the Customer.

Common wood defects, which are not subject of complaint:

- Light scratches on the surface of the slats, valance, head rail, bottom bar not visible from a distance of 1 m.
- Jagged cord holes not cut out in Arwels (phot. 29).
- Rough edges of slats (phot. 30).
- Star prints (phot. 26, 27, 28).
- Variances in shade of wood (phot. 26, 30).
- Differences in grain size.
- Differences in grain direction (alignment).



phot. 26



phot. 27



phot. 28



phot. 29



phot. 30



**BIFA WOOD
VIETNAM 2023**
www.bifawoodvietnam.com

**BINH DUONG INTERNATIONAL FAIR
OF WOODWORKING MACHINERY,
WOOD MATERIAL & FURNITURE**

09-12/08/2023

WTC Binh Duong New City Expo

Lot A19, Hung Vuong Street, Hoa Phu Ward,
Thu Dau Mot City, Binh Duong Province, Vietnam

**NEW
VENUE**

Endorsed by



Mọi thông tin về Hội chợ xin liên hệ:
Mr. John Luu: 0913.923.027
Ms. Lan Phuong: 0965.064.993
Ms. Thanh Thuong: 0966.341.665



Zalo



Viber



Wooden Furniture
m a n u f a c t u r e r



Outdoor - Indoor - Cabinet

TIENDAT FURNITURE CORPORATION

QUY NHON - VIET NAM



Available at www.tiendatquinhon.com.vn

The fully credible destination for whom paying much attention to Wooden Furniture...

National Way 1A - Area 7 - Bui Thi Xuan Ward- Qui Nhon City - Binh Dinh Province - Viet Nam